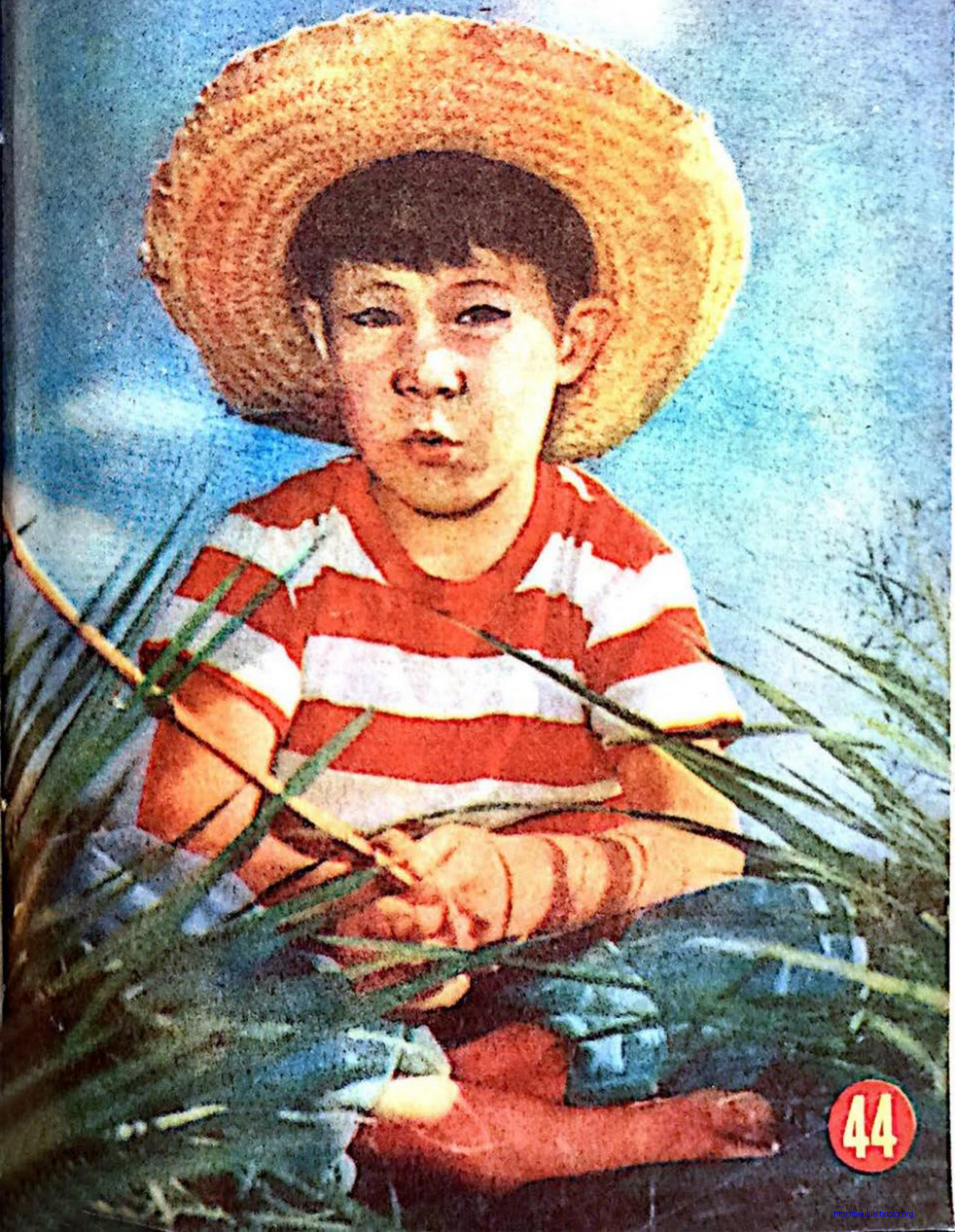




Số 44

NGÀY 1 THÁNG 5
1960

Đọc trong số này

CHỦ NHIỆM
CHIẾN-TÍN

THƯ-KY TÒA-SOẠN
TRƯỜNG-SƠN

QUẢN-LÝ
TRẦN-VĂN-VŨ

Tạp-chí Thiếu-Nhi **TUỔI-HOA** xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Dũng, Saigon. Dây số : 20.310. Giá mỗi số 5đ. Miền Trung và Cao Nguyên Trung phần 8đ. Công số giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 100đ ; Miền Trung và Cao nguyên thêm 30đ, cước phí Máy bay. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên ông **Trần-văn-Vũ**

Chiếc xe thồ mốp	BÍCH-THỦY	3
Lăn vào bóng tối	NGUYỄN-VĂN-NGHỆ	10
Hai viên Bích ngọc	TRƯỜNG-SƠN và VI VI	20
Mảnh vườn cửa Bè	TRINH-CHÍ	20
Thiên-Lương xử kiện	HÀ-THỨC-KHÁNH	30
Cô Bè đại lương	CHÂU-HÀ	35
Chị ơi làm thơ Hè (thơ)	THẨM XINH	37
Khóc trong đêm	PHƯƠNG-THU BẢNG-HUYỀN	38
Truyện anh thợ bạc gù lưng	NHƯ-MỸ DIỆU-LIÊN	40
Quả tôi — Tô ấm (thơ)	NGHIÊM-LỆ-QUANG — VŨ-CHÍNH	43
Tuổi Hoa lai rai		44
Một thời đại	THU-NGA	46
Dzic-Dzac		51



Bích-Thủy

PHẦN HAI

CHƯƠNG I

BÌNH bước lên cầu, đứng vịn tay trên lan can ngó xuống và phía tả ngạn sông Đồng-Nai. Tầm mắt của Bình bao gồm một khoảng trời đẹp như bức tranh thủy mặc, trong đó có những ruộng vườn xanh biếc, lơ thơ vài chòm xóm nằm rải ven bờ sông. Vòm trời trong sáng điểm vài sợi mây trắng soi bóng trên dòng nước chảy lững lờ.

Bình vừa từ cái xóm ven sông đó đi lên. Anh đứng lại ở mạn cầu vừa để nghỉ chân, vừa để nhìn lại những mái lá ẩn hiện dưới vòm cây với nỗi bồi hồi luyến tiếc trước khi từ giã quê ngoại.

Đã một tháng nay Bình về chơi nhà ngoại. Bà ngoại của Bình rất thương đứa cháu nhỏ coi muốn lưu Bình ở lại lâu hơn nữa. Nhưng Bình chỉ có thể được một tháng, rồi thôi thúc xin bà cho trở về Saigon. Bình ảnh hưởng theo lăm lăm Bình bởi nghĩ. Tình ngoại mang nhiều chông chênh đứng nhìn theo lăm lăm Bình bởi nghĩ. Tình ngoại mang nhiều máu mủ, vẫn dễ gây nhiều xúc cảm thiết tha êm ái. Bình tần ngần đứng lại trên cầu. Khóm vườn xanh lá bên dòng sông hiền hòa như muốn cầm chân Bình lại. Nhưng Bình biết anh không thể sống hoài ở đây với ngoại, với các cậu các dì được. Bình phải trở về Saigon, về Ngã Ba Ông Tạ. Anh sinh trưởng ở cái Ngã Ba này, bây giờ lớn rồi, đủ có sinh hoạt của Bình là ở thành phố và Bình lớn lên ở Ngã Ba Ông Tạ. Cho nên tương lai của Bình cũng ràng buộc vào khu ngoại ô đó.

Ngã Ba Ông Tạ, cũng như Bình, trưởng thành theo thời gian đã thay đổi khác xưa. Cái ngã ba này trước đây vài ba năm, hồi Bình còn chạy xe thổ mộ với cụ Lâm chỉ là một xóm nhà thưa thớt với những đất vườn khoảng khoát, bây giờ đã trở thành phố xá ngang dọc. Sự thay đổi chóng vánh đó là do một biến cố lịch sử tạo nên : Cuộc di cư chống nạn Cộng Sản của đồng bào miền Bắc. Những bàn tay tháo vát của người di cư đã thay đổi bộ mặt và nếp sinh hoạt của cái ngã ba này thành một vùng ngoại ô sầm uất.

Thời gian qua, cùng với biến cố của thời cuộc kể trên, đời sống của Bình cũng thay đổi. Cụ Lâm không còn nữa. Cụ đã qua đời, ếm ai nhắm mắt giữa những bà con thân thuộc, có thêm những khuôn mặt của các người bạn mới, được cụ tiếp đãi giúp đỡ khi họ mới di cư.

Sau cụ Lâm đến lượt bà ngoại của Thảo. Những người già thường rủ nhau về thế-giới bên kia cho có bạn. Họ nhắm mắt từ già cõi đời một cách đột ngột, để lại tiếc thương cho con cháu. Bình, Thảo, lần lượt người khóc ngoại người khóc nội, và cùng trở nên đơn côi ở trên đời.

Ban nhạc Hương Giang nổi tiếng một dạo, rồi tan vì Thúy Liễu lấy chồng. Cô ca sĩ tài danh đó từ ngày bước lên xe hoa đã thôi không ca hát nữa, có chăng chỉ để vui riêng cho chồng con mà thôi.

Những kỷ niệm đó lướt qua trí óc Bình, triền miên như giòng sông quê ngoại đang lặng lẽ trôi dưới chân cầu. Bình thấy tiếc thời kỳ xa xưa đó, thời còn trẻ dại sống bên ông nội. Bây giờ thì Bình cũng như Thảo tuy chưa đến nào tới tuổi trưởng thành - Bình mới 17 và Thảo 16 — nhưng hoàn cảnh đã ném họ vào cuộc đời rồi, phải tự mưu sinh lấy, phải làm chủ lấy đời mình.

Nghĩ đến Thảo, cô bạn gái trung thành từ nhỏ, Bình thấy thêm phần chấn. Anh hít một hơi dài không khí trong lành của quê ngoại, như muốn thu thêm sinh lực vào mạch sống, rồi hăng hái vượt sang đầu cầu bên kia.

Bình nóng lòng trở về Ngã ba Ông Tạ. Đã một tháng nay Bình chưa gặp Thảo. Cô bé từ ngày mất ngoại đã về ở với một người chú mở tiệm giặt ủi và phụ giúp vào công việc của gia đình chú, không được mấy lúc thanh thoi như khi còn ở với bà ngoại. Hai đứa tuy không còn nhiều thì giờ rảnh rỗi để gặp nhau thường xuyên, nhưng vẫn thăm nom an ủi nhau khi có dịp.

Đầu cầu bên này là bến xe, một thứ bến tạm nghỉ của hai chiều xuôi ngược. Bình đi lại bến chờ đáp xe về Saigon. Bến còn vắng, vì các xe trên Dalat chưa xuống. Vài chiếc xe từ Saigon lên chỉ ghé lại ít phút nhặt thêm hành khách rồi đi luôn. Thấy còn rộng thì giờ, Bình lững thững dạo một vòng quanh bến. Ngang qua một gốc cây gần mạn cầu Bình chợt thấy có đứa bé vào khoảng một hay hai tuổi đang ngồi nghịch đất và tiếng gọi yếu ớt từ dưới chân cầu vẳng lên :

— Hạnh !

Nghe tiếng gọi đứa nhỏ ngẩng đầu lên, thấy Bình nó sợ hãi òa khóc. Dưới chân cầu, một người đàn bà yếu ớt, bệnh hoạn đang nằm co quắp, trên tay còn cầm một chiếc tã lót ướt sũng nước mà có lẽ bà ta vừa đem xuống ven sông để giặt — Nhìn người thiếu phụ, Bình cũng biết là bà ta sắp chết. Bình đã từng được chứng kiến bao cảnh hấp hối rồi. Từ ba má Bình, đến ông nội và cả con ngựa Long mã nữa, nên khi thấy đôi mắt của người đàn bà đại đi, đôi bàn tay run run quờ quạng, anh vội chạy xuống cúi hỏi :

— Bà làm sao ?

Người đàn bà mấp máy đôi môi :

— Tôi chết mất... Làm ơn nuôi hộ con gái tôi... Tên nó là Hạnh... tội nghiệp !...

Chỉ nói được bấy nhiêu, người đàn bà đỡ ra, thều thào gọi :

— Con ơi ! Hạnh ơi !...

Bình chạy lại gốc cây nhắc bổng bé Hạnh lên. Nhưng khi đem nó tới bên mẹ nó thì bà ta đã tắt thở.

Bình tái người ôm chặt lấy bé Hạnh. Anh leo lên vệ đường và không nghĩ ngợi anh cầm cổ chạy như ma đuổi. Bình muốn đi báo cho người cảnh binh gác ở đầu cầu rõ. Nhưng chạy gần tới nơi anh lại đổi ý. Giọng khản thiết của người đàn bà xấu số như còn vang nài bên tai :

— Làm ơn nuôi hộ con gái tôi... Con ơi ! Hạnh ơi...

Bình đặt bé Hạnh xuống vệ cỏ, ngồi xuống cạnh nó để suy nghĩ. Bé Hạnh ngồi yên chăm chăm nhìn vào mặt người bảo vệ nó. Thực tình khuôn mặt xương xương với đôi vai gầy và quần áo xơ xác xé rách của Bình nom chẳng có vẻ gì là dịu dàng cả. Nhưng trong đôi mắt mở rộng của Bình ánh ngời sự hiền từ, đại lượng khiến bé Hạnh cảm thấy yên tâm, chla tay đôi bế.

Đôi bàn tay bé bỏng của Hạnh với dáng điệu thơ ngây của nó làm Bình thấy ghen ngạo. Anh đỡ lấy nó, nghĩ đến người mẹ khổ khổ của nó đã từ già nó để bước vào cõi chết. Tình cảnh của bé Hạnh thật bi thảm, khiến Bình nhớ đến thời thơ ấu của chính mình. Anh cũng là một trẻ mồ côi. Nhưng còn tốt phước được ông nội săn sóc cho tới khi khôn lớn, còn bé Hạnh mới bằng này tuổi đầu đã mất hết cả. Định mệnh đưa bé tới với Bình, thật là trớ trêu. Bỗng bé Hạnh trên tay anh không biết phải tính sao bây giờ.

Được bỗng, bé Hạnh rúc vào ngực Bình. Nhưng có lẽ không tìm thấy hơi sữa mẹ, bé méo sệch miệng khóc. Bình dỗ dành nó, và anh cũng quyết định luôn ;

— Im đi mà. Để rồi anh lo cho cưng !...

Vừa lúc ấy mấy chiếc xe hàng từ bên kia cầu chạy sang, đảo vào bến đón khách. Bình ôm bé Hạnh chọn một xe ít người leo lên. Ngồi yên chỗ, anh kín đáo đưa mắt nhìn về phía chân cầu. Một người đàn bà quây đôi thùng đang đi xuống ven sông. Bình yên lòng vì biết rằng xác người đàn bà xấu số kia sẽ được phát giác và được chôn cất tử tế. Anh thở dài thầm nói với vong linh người quá cố :

— Thế cũng xong ! Tôi sẽ chăm sóc cho bé Hạnh... và nhận nó làm em, như lời bà trắng trối. Nhưng xin phù hộ cho chúng tôi...

..

Khi quyết định nhận nuôi bé Hạnh, Bình chỉ nghe theo tiếng nói của lương tri, chứ không nghĩ đến những phiền phức cho một anh con trai vụng về phải nuôi nấng một đứa trẻ.

Bé Hạnh đã làm Bình lúng túng ngay từ lúc ngồi trên xe. Suốt lộ trình nó cứ khóc đòi bú. Mới đầu bình đánh lừa nó bằng cách nhét ngón tay vào miệng nó. Bé mút chùn chụt, rồi thấy không có gì nó nhả ra khóc ré lên, làm mấy bà hành khách cùng chuyến xe hoài nghi nhìn Bình. Một người hỏi :

— Em cậu đấy à ?

Bình phải làm bộ tỉnh táo đáp :

— Dạ.

— Con nhỏ mới độ hai tuổi chứ mấy. Nó đói đấy mà.

— Dạ cũng sắp tới bữa của nó rồi.

— Sao không cho nó ăn đi ?

Bình ngồi yên, sượng trân cả người và bực mình không muốn nói năng gì hết. Cũng may bé Hạnh khóc mệt rồi ngủ. Yên được một lát, Bình bỗng cảm thấy một giòng nước âm ỉm chảy xuôi theo ống quần. Thì ra bé Hạnh « tè dầm » ! Bực quá Bình chỉ muốn vứt nó đi. Anh dầm ra hối hận, bỗng dưng gánh lấy trách nhiệm vào người. Nhưng nhìn gương mặt thơ dại của nó đang yên tâm say ngủ, anh lại thấy thương hại. Bình cắn chặt môi, ngồi yên chịu đựng cho tới khi xe đến Saigon.

CHƯƠNG HAI

Chân tay Bình mới rời khi về tới Ngã ba ông Tạ. Phố xá nhộn nhịp và không khí hăm hập của ngày đầu mùa mưa càng làm anh mệt thêm, nhất là trên tay còn phải bồng bé Hạnh.

Bình xô cửa bước vào nhà, thở phào nhẹ nhõm. Căn nhà của cụ Lâm khi xưa, nay là nhà của Bình, đã thay đổi khác trước nhiều. Vườn tược rộng rãi lúc trước nay đã nhường chỗ cho những căn nhà mới sát vách nhau. Bình đặt bé Hạnh xuống đất, ngo ngác nhìn quanh :

— Ủa, bác Cả đi đâu rồi ?

Từ ngày cụ Lâm mất, Bình vẫn lưu bác Cả ở lại phía nhà ngoài. Bình chỉ giữ có phòng bên trong để ở thôi. Ông Cả là một phế binh người miền Bắc di cư vào đây có một mình. Ông không có vợ con gì cả, và tuy chân trái ông bị tật do một viên đạn làm gãy xương khiến ông đi hơi khập khiễng ông vẫn còn sinh sống được bằng đôi tay tháo vát.

Chợt có tiếng cười ròn từ bên ngoài vào :

— Bình đã về đây à ? Gớm đi biệt cả tháng làm tao nhớ quá. Mà này, đứa nhỏ nào kia ?

Bình quay lại, mừng rỡ thấy ông Cả :

— Dạ, cháu mới về đây ! Bác vẫn mạnh giỏi chớ ?

Ông Cả tiến lại gần bé Hạnh, đang bò lồm ngồm dưới đất vui vẻ hỏi:

— Cậu nhật đâu được bé gái này về thế ? Hình như nó đang đói Bình ạ.

— Vâng, bác có gì cho nó ăn không ?

— Biết cho nó ăn gì bây giờ ! Tuổi nó chưa ăn được cơm, phải cho ăn bột hay ăn sữa.

— Nhà có bột gì không bác ?

— Không. Mà phải bột gạo mới được.

— Còn sữa ?

Ông Cả cười :

— Cũng không nữa. Hồi ông nội cháu còn thỉnh thoảng ông mới uống một ly sữa. Chứ còn tao với mày, bộ không có răng hay bị đau dạ dày sao mà có tích sản sữa trong nhà ? Nhưng thôi, để bác chạy ra quán mua tạm cho nó một ly đã.

Bé Hạnh uống ly sữa ông Hai đem về một cách ngon lành. No nê rồi nó lăn ra ngủ. Bình đặt nó lên giường, rồi thuật cho ông Hai rõ trường hợp của bé Hạnh. Anh kết luận :

— Cháu cũng chả hiểu tại sao cháu lại làm thế. Nhưng bây giờ thì việc đã rồi. Cháu đã đem bé Hạnh về đây...

Ông Cả phác một cử chỉ mà Bình không đoán được ý nghĩa. Nhưng cứ nhìn những vết nhăn ở đuôi mắt và nụ cười nhếch mép trên gương mặt đôn hậu của ông, Bình cũng biết ông tán đồng hành động của mình.

Ông Cả nói :

— Ừ, thì cũng phải vậy chứ sao. Mà cậu đã tính gì chưa ?

— Tính gì bác ?

Ông Cả chỉ vào bé Hạnh :

— Thì tính truyện thiết thực. Có thêm con nhỏ đó cậu cũng phải lo chứ. Định nuôi nó bằng nước lã hay sao. Cậu đã có việc gì làm chưa?

— Dạ chưa, cháu mới về tới nơi mà bác. Nhưng cháu chắc cũng không khó. Cháu sẽ nhờ các bạn cháu tìm hộ.

Đôi mắt Bình tối lại khi nghĩ đến vấn đề sinh kế. Ngày cụ Lâm mất, Bình đã bán chiếc xe thổ mộ và con ngựa đi rồi. Bán để lo ma chay cho ông. Bình cũng không ham cái nghề đó nữa. Bây giờ Bình làm đủ mọi việc, tới đâu hay đó, miễn có đủ cơm ăn áo mặc. Bây giờ lại có thêm bé Hạnh nữa nên anh cũng hơi lo.

Thấy Bình có vẻ dăm chiêu lại thỉnh thoảng liếc nhìn bé Hạnh, đang nằm ngủ, ông Cả cười nói :

— Nói vậy chứ Trời sinh voi sinh cỏ ! Ông Trời ông ấy đã run rủi cho con nhỏ này gặp cậu thì bác cháu mình lo cho nó. Nó không có mẹ, nhưng từ nay nó có một người bố và một người anh. Cậu chịu không ?

Lời nói của ông Cả làm Bình như trút đi được một gánh nặng. Anh cười toét miệng :

— Dạ như vậy được lắm.

Ông Cả cũng cười, bước lại chỗ bé Hạnh nằm ngủ, vuốt ve mái tóc mềm mại của nó, và ông nhận thấy sự hiện diện của bé Hạnh làm cho căn nhà có vẻ tươi sáng ấm cúng thêm lên.

..

Khi bé Hạnh thức dậy nó được ông Cả lẫn Bình chuyền tay bế và bảo nhau tắm rửa cho nó. Bình múc đầy chậu nước, thả bé Hạnh ngồi vào. Con bé mới đầu còn vùng vẫy khóc. oe oe, nhưng sau lại thích thú mồm môi đập nước tung toé cả vào hai bác cháu. Bình vụng về kỳ cọ cho nó, và cứ lúng túng xoay quanh chậu nước. Anh thở dài bảo ông Cả :

— Người nó nhỏ xíu và mềm oặt, khó tắm rửa quá bác à.

— Ấy, con nit xương nó như xương gà. Cậu cẩn thận kéo tuột tay làm ngã nó đấy nhé.

Tắm cho bé Hạnh xong thì cả hai bác cháu cũng đều ước rượt, mà nền nhà cũng lênh láng nước. Đến khi nhắc nó ra khỏi chậu, ông Cả mới vỗ trán cười khì :

— Chết cha rồi ! quần áo đâu cho nó mặc đây ? Không lẽ mặc lại chiếc áo bần của nó.

Bình cũng sững người ra :

— Ừ hé !

Anh chạy vào trong buồng kiếm được chiếc áo thung của anh đem ra :

— Cho nó mặc đồ cái này được không bác ?

Ông Cả gật đầu ;

— Tạm vậy. Nhưng phải buộc cao hai cái quai lên !

Bé Hạnh được tròng chiếc áo thung vào người. Ông Cả và Bình cười ngặt nghẽo vì nom nó buồn cười quá. Chiếc áo thông thướt chum kín cả chân. Bình trao bé Hạnh cho ông Cả nói :

— Để cháu đi mua cho nó hộp sữa.

— Có tiền chưa ?

— Dạ, còn ! chắc đủ mua.

— Kiểm sữa hiệu con chim ấy nhé. Nghe mấy bà nuôi con bảo sữa ấy tốt.

Bình hấp tấp ra cửa. Anh không khỏi cười thầm về ông Cả và mình đang chơi cái trò nuôi trẻ, cũng hí hửng, chăm bẵm như mấy đứa nhỏ chơi búp bê vậy.

Ra khỏi nhà được mấy bước, Bình chạm trán với Huệ, con gái lớn của Chú Sáu Năng, đang đứng hóng ở trước cửa — Huệ vẫn có cảm tình với Bình, nhưng Bình lại không ưa Huệ. Anh ghét mớ tóc bù xù, đôi má bánh đúc, và tính nết tò mò, hay mách lẻo của Huệ.

Mới thấy Bình, Huệ đã đon đả :

— Ủa, Anh Bình. Anh mới về đó hả ?

Bình rào bước đáp cộc lốc :

— Ừ.

— Anh đi đâu gấp thế ?

— Mua sữa !

Huệ nói vói theo :

— Không tiệm nào còn sữa bán cho anh đâu. Anh có đi mỗi cái cũng không mua được.

Bình ngưng lại lưỡng lự, và Huệ thừa dịp chạy đến gần.

— Anh cần mua sữa thật à ?

Bình cau kinh nhìn Huệ và chỉ muốn cho cô ta một cái tát. Anh miễn cưỡng đáp :

— Ừ. Biết đâu có bán không ?

— Túi gian thương cho người đi vét sạch hết rồi. Nhưng nếu anh cần thì Huệ kiếm cho.

Bình móc túi lấy tiền :

— Nếu vậy, mua hộ cho một hộp đi.

(XEM TRANG 50)

lần vào bóng tối

NẾP người sau một gốc me to lớn, Tư Búa đưa đôi mắt cú vọ quan sát xung quanh. Bấy giờ vào khoảng nửa đêm, trời tối mù. Con đường nhỏ chạy ngang qua đây vốn đã im vắng càng thêm im vắng. Hai bên nhà nhà đóng cửa, không một bóng người. Tư Búa để ý đến ngôi nhà lầu trước mặt mình nhiều nhứt. À, nó cũng im lìm. Chắc mọi người trong nhà đều say ngủ, thật là thuận tiện để hành động! Tư Búa nghĩ vậy, và tiến lại phía hàng rào sắt, leo vào trong. Đoạn, hấn lần theo các bụi kiếng, băng qua cái sân rộng đến sát nhà. Hấn đi quanh một vòng, đôi khi vỗ nhẹ vào vách rồi áp tai nghe ngóng. Ngôi nhà vẫn lặng lẽ, mọi cửa đều đóng kín, không thấy một tia sáng lóe ra, không nghe một tiếng động. Tất cả mọi vật chìm trong bóng tối. Chẳng có gì đáng ngại cả.

Thăm dò xong, Tư Búa lại trở ra phía trước ngôi nhà lầu. Hấn đưa mắt nhìn lên sân thượng, đứng lặng một lúc lâu. Chẳng phải hấn suy tính, tìm mưu chước chi. Công việc đó không phải đợi đến giờ mới nghĩ tới. Thật ra, trước khi đến « thăm » ngôi nhà này, Tư Búa đã vạch sẵn một chương trình hành động thật hoàn hảo rồi. Phải tính trước, cũng như phải biết rõ những điều kiện thuận lợi hấn mới dám ra tay chứ. Nhưng những điều thuận lợi cho Tư Búa là gì? Nguyên hấn đã dò biết được gia đình giàu có này gồm hai ông bà, bốn đứa con. Hôm nay tụi con lại kéo nhau đi cắm trại, hay đi chơi đâu đó. Điều đáng mừng thăm là chúng còn dất cả con chó hung dữ ở nhà đi theo nữa. Thế là trong nhà chỉ còn hai ông bà nọ, chị bếp, anh tài xế, quả là điều kiện thuận lợi để Tư Búa thực hiện những gì hấn vẫn hằng mong muốn mỗi khi đi ngang qua đây vậy.... Tư Búa đứng im một chốc là để soát lại các việc định làm. Liền đó hấn đem cái túi vải to vẫn mang trên vai xuống. Trong túi một cuộn dây luyệt, một con dao, một xâu chìa khoá đủ cỡ, đủ loại. Hấn lôi sợi dây ra ngoài. Sợi dây này khá dài, hơi nhỏ nhưng

hắn là chắc lắm. Đầu dây có buộc một móc sắt được quấn vài cần thận để tránh tiếng vang khi va chạm. Cầm một đầu dây, Tư Búa quăng mạnh đầu có móc sắt kia lên. Như một con rắn biết bay, sợi dây rời tay hắn phóng lên cao, cái móc sắt mắc ngay vào thành bao lơn sắt trên sân thượng. Giật giật sợi dây, biết chắc nó khó sút, Tư Búa mang túi, phăng dây leo lên. Chẳng mấy chốc hắn đã đứng vững trên sân thượng. Tháo sợi dây cho vào túi lại, hắn bước về phía cửa lầu. Mặt tiền của lầu có những khung cửa kiến hắn chỉ cần lấy dao cắt kiến khoét một lỗ, chui vào trong, như đã định. Nhưng vừa tính lấy đồ nghề ra, chợt nhìn chềch sang mé bên trái, hắn ngạc nhiên suýt kêu ò lên : Kìa, ở một khung cửa phía đó có một lỗ hổng khá lớn ! Bước lại gần xem xét, hắn càng kinh ngạc hơn : Lỗ hổng đó không phải vì kiến vỡ tự nhiên, mà rõ ràng là do kiến bị cắt mất một khoanh. Ai tạo ra lỗ hổng này ? Để làm gì chớ ? Không lẽ chủ nhà làm thế để rước trộm vào ? Tư Búa tự đặt nhiều câu hỏi, và không biết trả lời sao cho đúng. Ồ, nhưng hơi đâu băn khoăn vớ vẩn. Đã có ngõ vào sẵn, đỡ mất thời giờ khoét cửa, còn đợi gì không chui vào trong ? Nghĩ thế, hắn ghé nhìn vào lầu quan sát. Bên trong tối đen, chẳng nghe động tĩnh gì. Hắn yên lòng luồn người theo lỗ hổng của khung cửa nọ chui vào, nhẹ nhàng không một tiếng vang. Đứng im một lúc cho mắt quen với bóng tối, hắn tiến lại bên cửa cái của lầu. Hắn phải mở hờ cửa này để lúc ra dễ dàng, hoặc khi có động thoát cho nhanh. Vào được bên trong rồi thì mở cửa nào lại không được ? Hắn loay hoay tìm chốt cửa. Tìm được, hắn lại thêm một phen sửng sốt. Quái ! Có chuyện kỳ lạ thế à ? Chốt cửa đã được ai mở ra rồi đây. Nghĩ là hắn chỉ cần kéo nhẹ, cánh cửa cũng bật mở ra liền. Bỗng hắn lùi lại, ngó dáo dác. Phải chăng đây là một trò đùa của chủ nhà ? Người ta dọn đường cho hắn vào để tóm cổ ? Hắn rung mình sợ hãi với ý nghĩ đó, và sửa soạn một cử chỉ sẵn sàng thoát thân.

Song, một phút, rồi hai phút...vẫn không thấy chi hết. Hắn thở phào nhẹ nhõm, rồi lại bảo thầm : Mình chỉ tưởng vậy. Làm sao họ biết được mình đến lúc nào mà bày chuyện ấy. Đây có lẽ nhờ « Tổ » giúp mình cũng nên. Thôi tiếp tục công chuyện chớ, chẳng lẽ tốn công rình rập nhiều ngày, đến khi vào được nơi đây mình lại bỏ dở hay sao ?

Đã vững dạ, Tư Búa lần theo vách tường đi tìm chỗ để bực, hoặc nơi cất đồ quý giá trong nhà. Hắn bước rón rén. Di động êm ru như một cái bóng. Hắn lòng khắp lầu, song chỉ thấy toàn những phòng trống với những kệ sách, những nhạc cụ vứt bừa bãi. Hình như trên lầu này dành riêng cho các cô cậu con chủ nhân, chẳng có vật gì đáng để ý. Muốn tìm ra các món hắn phải mò xuống dưới mới được. Lập tức hắn tiến lại cầu thang dò từng nấc đi xuống.

Xuống tới dưới, Tư Búa đứng im một chỗ trong góc tối, lắng tai nghe ngóng cẩn thận. Ở đây không hoàn toàn vắng lặng như trên lầu. Hắn nghe rõ tiếng đồng hồ «tích tắc» khô khan tiếng ngáy vang đều từ một căn phòng. Được một chốc, hắn rời chỗ ẩn tạm, bắt đầu sục sạo.

Nhưng, đi chưa được mấy bước, vừa vượt qua một góc tường, thành linh Tư Búa chạm phải một người tiến ngược chiều. Cả hai đâm sầm vào nhau và đồng kêu lên kinh ngạc, hoảng hốt :

— Ý !

— Ái !

Kinh ngạc có lẽ là phần người kia. Còn hoảng hốt thì Tư Búa vậy. Hắn than thầm : Chết rồi ! Chắc thằng cha chủ nhà đây ! Thằng chả đi đâu mà không đèn không đuốc, làm mình không thấy đụng đầu vầy nè ? Xui quá ! Thôi chạy ! Nhanh như cắt hắn phóng mình về phía cầu thang. Hắn cứ tưởng ngay sau đó, người nọ sẽ hô hoán lên, báo động. Nào ngờ y nín thình, và lạ thay, cũng lật đật chạy lên cầu thang để rút lệ lên lầu như hắn ! Hai người cùng phóng nhào về một chỗ, nên phải đâm nhau một lần nữa. Lần này sự va chạm mạnh hơn trước nhiều. Cả hai cùng thấy đau điếng, ngã bật ra. Khổ làm sao, Tư Búa còn đụng nhằm một cái ghế đặt gần đó, làm nó ngã theo, gây một tiếng động thật lớn, vang rõ trong đêm khuya. Tiếng động làm mọi người trong nhà chột thức. Tư Búa nghe có tiếng hỏi to :

— Cái gì vậy ? Ai làm cái gì vậy ?

Rồi lại có tiếng bước chân đi đến gần. Bóng đèn vừa chạm với Tư Búa vụt chỗi dậy, leo gắp rút lên cầu thang. Tư Búa cũng không chậm trễ chạy theo bèn gót. Ngay lúc ấy, có tiếng quát ầm bên dưới :

— Ăn trộm ! Bớ làng xóm ăn trộm !

— Đâu ? Đâu ?

Vừa chạy, Tư Búa vừa hỏi người phía trước :

— Này... này bạn, thế ra bạn cũng là...

Không chậm bước, y đáp cộc lốc :

— Ừ.

— Vậy mà tôi tưởng bạn là....

— Tôi cũng vậy.

Tuy không nói rõ, nhưng cả hai đã thông cảm nhau lắm. Thì ra,

bạn là kẻ trộm, tôi cũng là thằng khoét vách. Hai đứa gặp nhau đứa này cứ ngỡ đứa kia là chủ nhà, thế mới sanh chuyện ! Tur Búa đã hiểu vì sao khung cửa trên lầu bị cắt, cửa lầu bị mở sẵn. Có gì lạ chính tên trộm kia vào trước hắn đã tạo ra thế.

Đến cửa lầu, Tur Búa hỏi :

— Ra bằng lối nào ?

— Theo tôi.

Tên nọ bảo, và mở tung cửa chạy ra ngoài, leo tuốt lên mái ngói. Tur Búa làm theo. Hắn không thoát bằng cách lên lầu lúc nãy được, vì túi đồ nghề đã đánh rơi trong lúc ngã. Lên được trên mái rồi, tên trộm dẫn đường bò lăn sang mé bên phải. Ở đó có một nhánh cây khá lớn dong đưa sát mái nhà, làm cây cầu cho y chuyển qua thân chính, tụt xuống đất. Tur Búa bắt chước ngay. Thế là cả hai sắp thoát nạn. Tên nọ nhảy xuống trước, Tur Búa chưa kịp nhảy theo, chợt nghe y kêu rú lên đau đớn. Đồng thời một giọng cười đắc thắng vang lên :



— Ha ha !... Tao biết lắm mà, thế nào mày cũng ra ngõ này... Ông Ba ơi, hãy ra coi ăn trộm, tôi hạ nó rồi nè !

Trong nhà có tiếng vọng hỏi ra :

— Chú năm tài xế đó hả ? Ở, để tui ra ngay.

Tur Búa vội thu mình, ngồi im sau một chòm lá, cúi nhìn. Hắn thấy tên trộm kia lăn lộn dưới đất. Cạnh đó, một bóng người đứng chống nạnh, một tay xách khúc cây to... Bây giờ hắn tính sao đây ? Hình như người nọ không có biết còn hắn ở trên cây nữa. Hắn cứ việc ngồi yên, đợi người

ta bắt dẫn tên trộm kia đi, rồi sẽ xuống chẳng ? Không, hắn phải cứu tên nọ mới được. Vả lại, trên này không phải là một chỗ ẩn tốt, người ta có thể bất chợt nhìn lên, và bắt gặp hắn liền. Suy tính xong, Tur Búa đập

mình vào nhánh cây dưới chân, buông mình xuống. Đà nhăm kỹ cả thân hình hấn, với cặp chân xuống trước, rớt ngay lên mình người cầm cây. Chỉ nghe « hự » một tiếng, người này té quỵ, nằm im. Tư Búa đứng lên bảo tên « đồng nghiệp » :

— Ê, chạy chứ bạn !

Y rên rĩ :

— Tôi không đi nổi. Nó quất cho một gậy và chân đau muốn chết đây.

— Hừ. Thôi để tôi công cho, trốn mau, chậm lụt có đường vào khám.

Tư Búa bảo, và kê vai công tên nọ chạy đi. Hấn vừa thoát khỏi rào thì bên trong chủ nhà la hoảng :

— Ối trời ! Chú Năm sao thế này ?

Hấn càn gia chân bước vội.

Đến đầu đường, cách chỗ « làm ăn » khá xa, Tư Búa không còn lo sợ nữa, hấn đi chậm lại, vì bắt đầu thấy nặng nhọc bởi xác người trên lưng mình, bỗng hấn nghe có tiếng quất :

— Ê, đứng lại, anh kia !

Hấn bủn rủn cả tay chân, đứng dừng lại. Một thấy cảnh sát cỡi xe đạp từ từ chạy đến, hắt hàm hỏi :

— Nửa đêm công ai đi đâu vậy ?

Cổ lấy giọng bình tĩnh, Tư Búa đáp :

— Da, anh bạn tôi lỡ uống rượu say quá đi không nổi nên tôi phải công đưa về nhà.

Lanh trí, tên trộm nằm trên lưng hấn giả giọng lè nhè hỏi :

— Sao, anh bảo tôi say hả ?... Tôi đâu có say...

Thầy cảnh sát bật cười :

— Thôi đi đi. Mấy anh thiệt, coi chừng có ngày chết vì rượu !

NGUYỄN NHÂN

Minh vừa bước ra sân, các anh em của nó đang chơi đùa vui vẻ đều ngưng hẳn lại. Cổ nở một nụ cười thật tươi, nó nói :

— Anh Lộc cho tôi chơi với ! Oanh, Dũng, Cường cho tao chơi với nhé !

Mấy đứa nhỏ không nói gì. Còn thằng Lộc cau có bảo :

— Không, nhứt định không cho mày chơi. Đi chỗ khác !

Thấy Minh xịu mặt xuống trông thật đáng thương, con Oanh nói :

— Thôi anh Lộc, anh biết lỗi rồi, cho anh chơi đi.

Lộc cương quyết lắc đầu :

— Không được. Đứa nào chơi với nó thì cũng xấu như nó, cũng bị ghét bỏ như nó vậy.

Minh vụt nổi giận :

— Tôi làm sao mà mà xấu ?

— Mày còn hỏi nữa à ? Ăn cắp không xấu sao ?

— Chính anh đã....

— Thôi im, tao hông nói chuyện nhiều với mày.

Lộc mắng át, và quay bảo đám em nhỏ :

— Tụi mình tìm đi nơi khác chơi, đừng thềm gần cái thứ ăn cắp.

Cả bọn kéo đi, bỏ một mình Minh đứng đấy. Nó nhìn theo thằng Lộc mím môi cắn tức. Buồn quá nó ra ngồi ngoài cửa rào, ngó mông lung. Khổ lắm, đã mấy hôm nó bị mọi người trong nhà đối xử như một kẻ trọng tội, đáng khinh. Nó là một đứa con sinh khó. Má nó đã suýt chết vì nó. Sẵn ghét nó rồi, bây giờ má nó càng ghét nó hơn. Ba nó cũng vậy. Tụi hổ nhứt là anh chị em nó cũng xa lánh, hắt hủi nó nữa. Cái tội ăn cắp tiền của ba nó quả là nặng lắm, nhưng với một trận đòn nên thân không đủ phạt nó rồi sao ? Vả lại cái chuyện xấu xa kia phải đâu tự nhiên nó làm. Chính thằng Lộc—anh nó—đã xúi nó mà nào ai có biết cho.

Nguyên hôm trước Minh đang ngồi nghịch mấy con dế ngoài phòng khách thì anh nó kêu lại chỗ vắng, hỏi :

— Này, mày muốn có tiền xài chơi không ?

Chà, tiền ai lại không muốn. Có tiền là có tất cả những gì mình ước ao. Nó gật đầu :

— Nhưng anh hỏi chi vậy ?

— Tao thấy má bỏ quên xâu chìa khóa trong buồng, mày lấy mở tủ tiền kiểm vài chục túi mình chia ăn bánh.

Minh rùn vai, thè lưỡi :

— Tôi không dám đâu, má bắt được thì chết !

— Chớ sợ, có tao canh cửa buồng.

Minh cúi đầu, di di ngón chân trên cát, ra dáng suy nghĩ. Im lặng một chốc, Lộc hỏi :

— Sao vậy ?

Minh ngẩng lên :

— Mà anh coi chừng má cho kỹ nha ?

— Đừng lo chuyện đó.

Hai anh em dắt nhau vào phòng ngủ.

Đến cửa buồng, Lộc bảo khê :

— Xâu chìa khóa trên bàn kia, làm lẹ lên !

Minh tiến vào, nhặt xâu chìa khóa, bước lại tủ bạc run run mở cửa. Tim nó đập thình thịch. Trong thâm tâm nó biết làm thế này là xấu lắm, vậy mà nó cứ làm. Trước tiên vì nó muốn lấy lòng anh. Lâu nay thằng Lộc vẫn hay bắt nạt nó. Bây giờ nó làm vừa ý thằng này, xem thằng này có đổi thái độ chẳng. Hai nữa, các thức bánh kẹo, các món đồ chơi cũng gọi lòng ham muốn của nó nhiều.

Minh đã mở được cái tủ, thò đầu vào. Tủ có nhiều ngăn quá, biết chỗ nào cất tiền đây ? Nó đang loay hoay, bỗng :

— Thôi hết chỗ nói ! Minh, tao thật không ngờ !

Đứng gát trước cửa buồng, Lộc nghe rõ tiếng má nó quát. Biết đã lộ chuyện, nó co giò chạy mất. Bên trong, thằng Minh khụy xuống, sợ hãi đến tột độ.

Đã có thằng Lộc canh chừng, sao còn xảy ra chuyện đáng tiếc thế ? Ấy bởi hai đứa chỉ để ý đến cửa ra vào, mà quên phức cái cửa sổ buồng ngó

ra sân. Má chúng nó đã tỉnh cờ đi ngang qua đó, nhìn vào, và bắt gặp quả tang thằng Minh đang trổ tài...ăn cắp.

Dĩ nhiên sau đó Minh phải chịu một trận đòn đích đáng. Phấn thằng Lộc bỏ đi một lúc lâu mới về. Nó giả vờ như không hay biết chi cả. Và nếu thằng Minh khai là do nó xúi làm bậy, thì nó đã có cớ để trả lời : Tự nãy giờ nó có ở nhà đâu mà bảo nó nhúng tay vào vụ này. Thằng Minh chỉ khai ầu để chạy tội thôi. Nhưng, nó để phòng cũng thừa. Em nó cắn răng chịu đòn mà không khai chi hết. Thằng nhỏ tưởng làm vậy khiến anh nó biết ơn quý mến nó hơn. Dè đâu, trái lại, thằng Lộc sợ sự thật bị lộ ra nên còn tìm cách làm cho mọi người trong nhà ghét bỏ lạnh nhạt với nó nhiều nữa, Có như vậy nó mới không có dịp nói rõ điều gì với ai chớ...

Thấy Minh ngồi rồi rầu rĩ bên rào, một đứa bé vẻ mặt tinh ranh đi ngang đẩy dừng lại hỏi :

— Ê, ngồi làm gì đó bồ? Đi chơi?

Nhận ra thằng Hậu, dân trong xóm, Minh quay lại, hỏi :

— Chơi cái gì?

— Chưa biết. Nhưng bồ cứ theo tôi, mình đi tìm vài « mạng » nữa rồi thế nào cũng có trò vui hà. Đi hôn?

Minh đứng lên : Ờ, thử đi theo thằng này xem. Bọn anh em mình nhất định không chơi với mình thì mình tìm chơi với những đứa khác vậy. Mình có ế bạn đâu?

Từ trước đến giờ, Minh chưa hề theo chơi với bọn trẻ trong xóm vì xem ra chúng không hợp tánh ý mình. Nay có chuyện buồn mới đi phá lệ.

Và rồi, Minh không ngờ đi theo bọn thằng Hậu là một điều hay. Nó được dự nhiều trò chơi do đám bạn mới tổ chức, thật vui vẻ, mặc tình đùa giỡn. Hôm ấy nó về ăn cơm trễ, với nét mặt khinh tỉnh, bất cần sự thân mật của anh em.

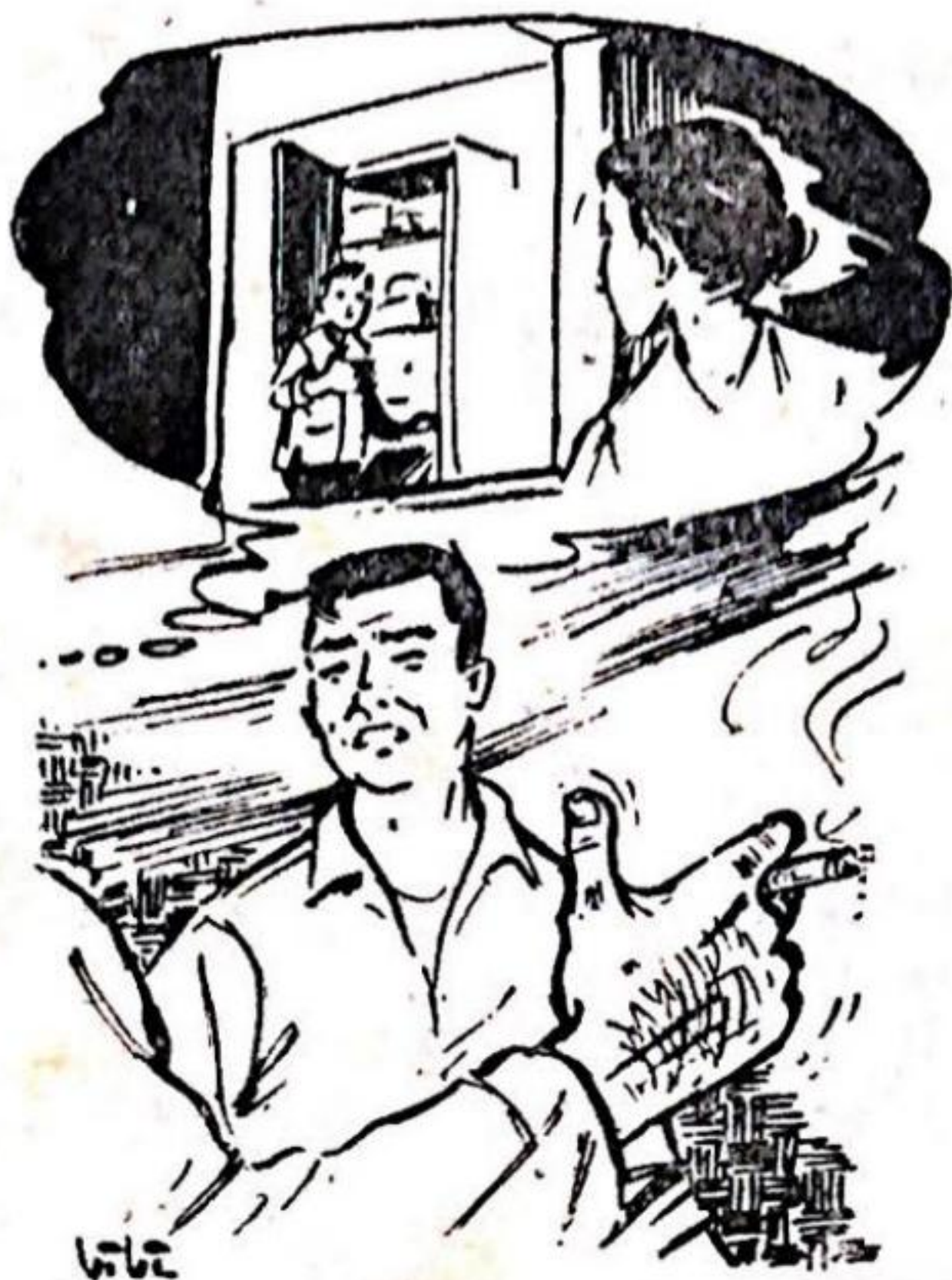
Từ đó, Minh thường hay bỏ nhà đi chơi với chúng bạn. Gia đình đã không có cảm tình với nó thì nó cũng không thích gì gia đình. Trừ những bữa cơm, ít khi thấy mặt nó ở nhà. Mà cũng chẳng ai buồn hỏi tới nó, hoặc có hỏi thì thế nào cũng kèm theo những lời rầy mắng la ó khiêu nó chán ngán thêm. Nó càng đi chơi nhiều thì tánh tình càng thay đổi nhiều : hỗn láo, dữ tợn, xấu xa gấp bội. Bởi lẽ, tội bạn nó không chỉ bày cho nó những trò vui mà còn dạy cho cả những thói xấu : đánh

lộn, ăn cắp vặt, khuấy phá người... đủ thứ. Mỗi lần bị người mắng vồn, ba má nó lòi đầu nó về đánh chằng nường tay. Song, nó chỉ sợ hãi trong chốc lát rồi chứng nào tật nấy, còn sinh ra liều lĩnh hơn. Bản tánh nó như vậy, không thích ai đối xử mạnh bạo với mình. Càng mạnh bạo với nó, nó càng làm quấy nhiễu, để tỏ sự phản đối, dạ gan lì. Ba má nó chẳng rõ thế, nên phải lằm to trong công việc dạy bảo nó vậy.

Rồi một hôm, nghe lời xúi dục của bạn bè, Minh lén đánh cắp của ba má nó một số bạc lớn, bỏ trốn đi ăn xài một phen cho thỏa thích. Ba má nó tức giận đăng báo tìm nó luôn. Thế là nó trở thành một đứa trẻ hoang.

Ở không xài phí mãi rồi tiền cũng hết, Minh phải ăn nhờ ở đậu nơi nhà người ta. Những kẻ chứa nó tất nhiên không thuộc hạng tốt. Họ bắt nó làm những chuyện xằng bậy như họ. Họ dắt dẫn nó đi sâu vào con đường tội lỗi. Nó lớn dần lên trong bóng tối. Và, cho đến một ngày kia, nó trở thành một tên trộm lành nghề. Khó ai biết được dĩ vãng của nó, vì con người nó thay đổi, tên nó cũng đổi. Cái tên Minh đẹp đẽ quá, tươi sáng quá không hợp với hiện tại của nó chút nào. Nó chọn một tên khác biểu hiệu cho cuộc sống bất lương : Tư Búa !...

Kể đến đây Tư Búa rút lấy điều thuốc cuối cùng trong cái bao giấy, bật quẹt hút. Khói thuốc bay tỏa, như niềm đau tỏa rộng trong lòng hần. Ngôi nhà thấp lè tè, tranh tối, tranh sáng khiến nét buồn trên mặt hần càng thêm sâu đậm. Gã trẻ tuổi nằm nghe chuyện trên bộ vạc kể bên cũng lặng thinh, ngửa



mặt nhìn lên mái lá, trầm tư theo dõi một con nhện giăng tơ.

Đêm qua, sau khi trộm hụt và suýt bị nguy ở ngôi nhà nọ, Tư Búa đã công tên trộm bị thương về nơi trú ngụ của mình, bằng bó cho y. Tuy chưa hề quen biết, song cùng cảnh ngộ, tự nhiên cả hai thấy mến nhau nhiều, như đã thân từ trước.

Vết thương của tên trộm trẻ tuổi kia không nặng lắm, song đi đứng thật khó khăn. Tư Búa đã mời y ở lại tỉnh dưỡng vài ngày, và y đã bằng lòng, sau khi hết lời cảm tạ. Chiều nay Tư Búa bắc ghế ngồi bên gã bạn mới, thân mật chuyện trò. Hấn đã kể rõ những kỷ niệm buồn vui trong đời và cả những nguyên nhân đưa hấn vào « nghề » như trên.

Im lặng mãi cũng khó chịu, Tư Búa rít một hơi thuốc thật dài, quay hỏi tên trẻ :

— Rắc, còn mầy, trông mầy bánh trai quá, sao lại...

Rắc—tên gã nọ—mỉm cười :

— Tôi thì trái hẳn anh. Vì được mẹ nuông chiều quá mà tôi hư đốn. Chắc anh cũng đoán biết, tôi là một thằng con lai. Tôi không thấy mặt cha tôi ra sao, chỉ biết có mẹ. Mẹ tôi thương tôi, nhưng thương một cách mù quáng. Bà chỉ nghĩ đến tôi, không cần biết phải quấy gì cả—Phải thành thật mà nói như thế—Thường thường tôi đi chơi với chúng bạn có phá phách ai bị họ mách lại, mẹ tôi chẳng những không rầy tôi lời nào còn bênh vực mắng át lại người ta. Điều đó khuyến khích tôi làm bậy nhiều hơn. Kết quả là đến ngày nay...

— Hiện giờ bà già ở đâu ?

— Mẹ tôi hiện sống dưới tỉnh, và cứ ngỡ tôi lên đô thành làm việc xưởng, như tôi đã nói dối với bà !

Trầm ngâm giây lát, Tư Búa bảo :

— Nên làm ăn đàng hoàng lại Rắc à. Nếu mầy cứ tiếp tục con đường này thì khó sống. Đây là một lời khuyên thành thật, mầy hãy nghe tao !

Rắc nhìn hấn :

— Tôi đang tính như vậy. Còn anh, cũng bỏ « nghề » chứ ?

Tư búa lắc đầu :

— Phải trước kia tao sớm thức tỉnh, hay được ai khuyên bảo như mầy thì hay biết mấy ! Bây giờ thì trễ lắm rồi. Tao có muốn tìm việc làm chánh đáng cũng không xong. Người ta sẽ xét lại lịch tao, và với những tiền án tao sẽ bị bỏ tù rục rường, Rắc à !

Ngừng một chốc hấn tiếp :

— Nếu mầy trông gương tao mà tránh, thì tương lai của mầy sẽ sáng lạng. Đừng như tao, ngày mai...

Vắt tàn thuốc vào góc nhà, hấn mỉm cười cay đắng :

— Ngày mai...không biết sao mà nói !...

(còn tiếp 1 kỳ)

HAI
VẬN

Bích Ngọc

Cốt truyện
của TRƯỜNG SƠN
TRANH VẼ CỦA VIVI

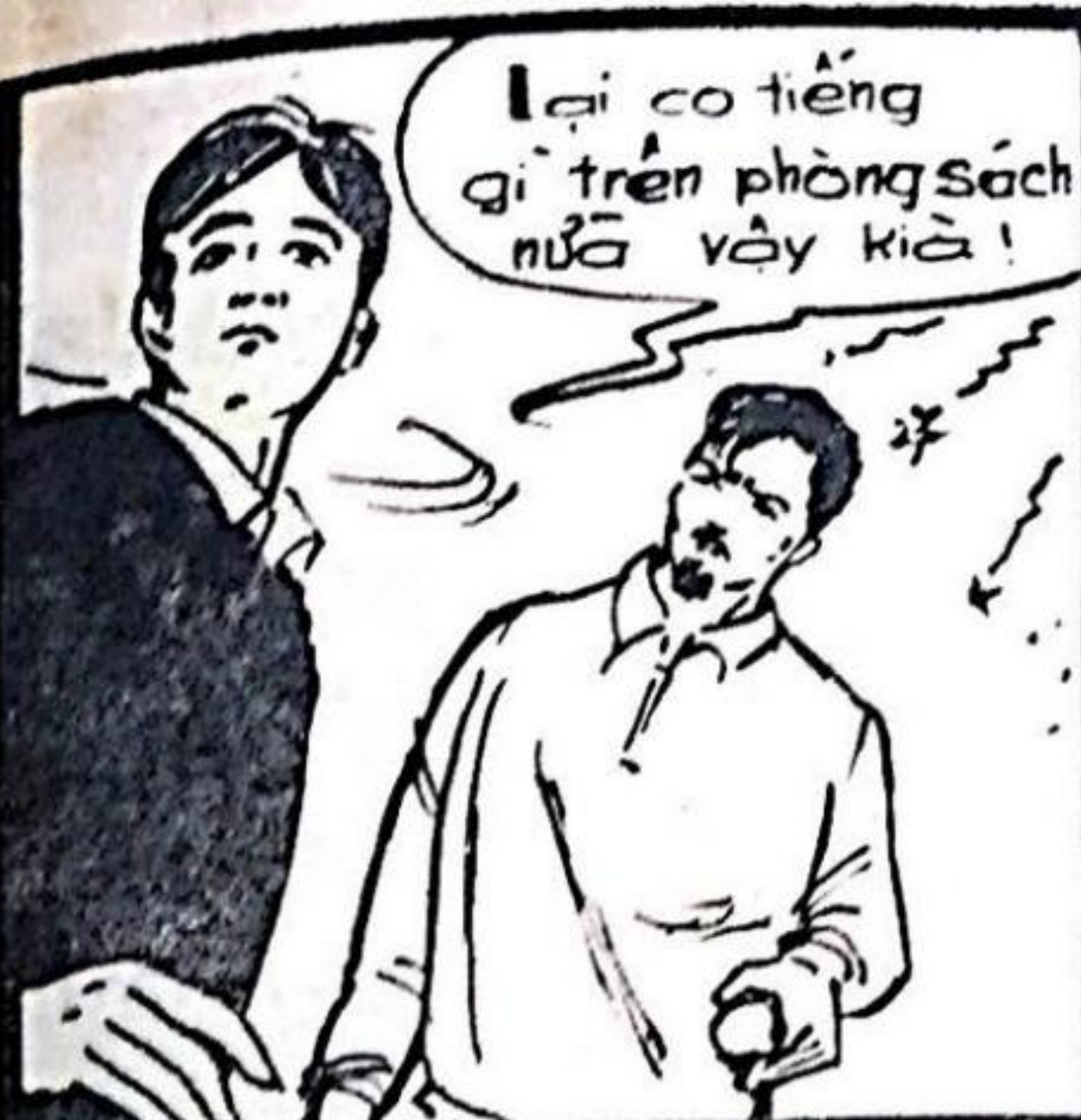
Và họ tìm gặp một chiếc thang xoắn
như ốc. Họ bèn leo lên.

Ồ cũng đường
rồi cửa ở đâu?

A, cái cửa ở
phía trên!...

Ồ nắp hầm
Năng Ắc!

Ủa lạ quá
đây là nhà sau
của lâu đài mà!
Thế thì hồi nào tôi
giờ mình không
biết nữa...



Lại có tiếng
gì trên phòng sách
nữa vậy kia!



Cũng tên "Huỳnh Giã"
hắn điên rồi mà!
Tên Kim Dũng
tay lại



Coi chừng hắn
nhảy qua cửa sổ.



Đừng chơi dai
ông bạn tôi đi



Nào đến đây ta
hỏi vài câu đi...



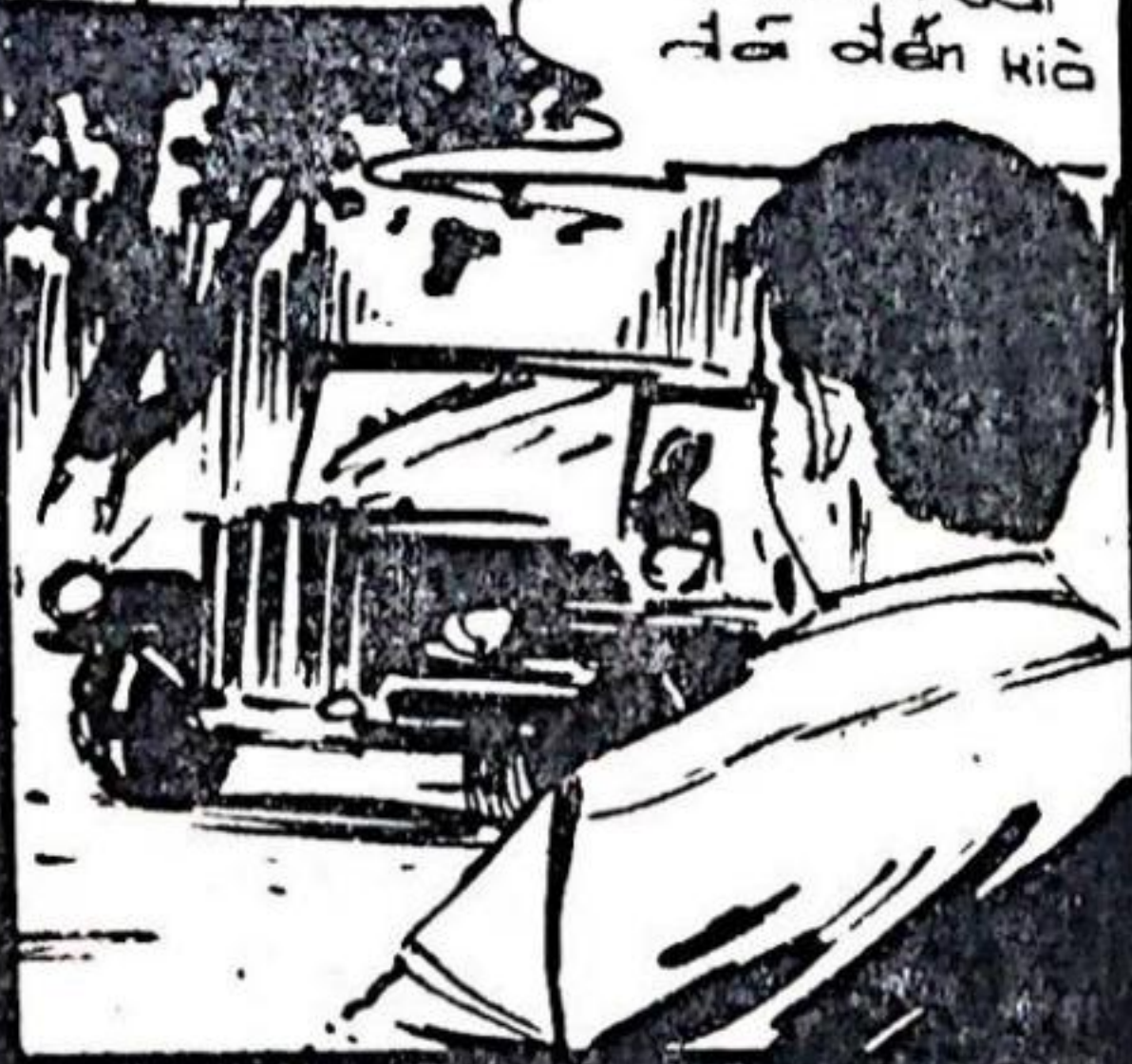
Chúng ta muốn sự
việc phải phân minh...
Vậy anh là ai?

Còn mình phải
đi gọi cảnh sát một
lần nữa ..



Một giờ sau...

À cảnh sát
đã đến rồi



Ông này
là ai vậy

Có lẽ hắn
cũng là tên gian
vì hắn bám đèn
hiệu ở trước nhà..



Hay lắm!
Giờ ta chỉ chờ
hắn thú tội...



...Sanh nghi nên
chúng tôi tạm giữ
để điều tra...



Tên bịp này tên là Giao
là người anh em sinh với
anh Huỳnh quản gia nhà
tôi. Những tính tình họ
lại khác xa nhau...



Những từ khi vào nhận việc
tối nay, tôi có biết anh Huỳnh
có người anh song sinh đâu



Từ lúc sắp đặt lại
Phòng sách, anh Huỳnh
có đọc cuốn gia phả
của tôi và biết có
hai bảo vật...



Sau đó có lẽ
Anh ta đem về kể
lại cho tên Giao
người anh song sinh
với anh ta...



Sự vô tình này của Anh
làm lòng tham của
tên Giao nổi dậy



Hôm trước thừa
lúc tôi đi ra thành
hước mấy em đây
Bọn chúng đan ép
buộc anh Huỳnh chỉ
chờ nhưng có lẽ...



Vì anh Huỳnh Khain,
cứ mà chúng cho
một cú làm anh lên
mấy tối giờ



Thửa lúc anh Huỳnh nằm
dưỡng trí tại bệnh viện
chúng lại đến bắt cóc



Và tên Giao này nhờ
hình dáng giống Bác Huỳnh
đến thay thế... đầu đó
có cơ hội tìm kiếm



Hắn lại bày
trò ma quái để
cho ba em sợ



Những vì chúng con
sợ quá lì nên đầu
để tin chuyện nhảm đó



Và lại tính tình và
cách cư xử của hai
anh em Giao và Huỳnh
quá khác biệt



Sự ngờ vực này trở
nên chắc chắn, khi
chúng tôi tìm thấy tấm
ảnh chụp chung của
hai người...



Chúng tôi: bên đề tâm
đo xét mọi hành vi
của hắn ...



Và đêm nay Việt đã
tìm ra sự thật về
Đặc Huỳnh và ông
anh quý của bác to



Thế nào! Tất cả
có đúng như vậy không?
Ông Ban hỏi?



Hai tên này để cho
chúng tôi, còn hai bầu
vật nhường lại cho
ông cùng các em...



Xin cảm ơn hai ông
còn bảo vật ... thì tài r
chỉ trông vào sự may
rủi thôi!!



Chỗ dấu bảo
vật có lẽ không
kin lắm đâu!



Bach Liên
con bảo sao?



Thưa thầy, nếu
con không làm thì nó
đang ở trước mặt
con và tất cả mọi
người...



Thật hay chơi
đờ cò?...



Để rồi hai anh xem
chờ liên một tí...



Một lúc sau...

Liên điện
hay sao mà uác
thang làm gì thế

Ày, bảo
đợi một tí



Này các anh
bình tĩnh xem đây



Và khi mặt hồ vừa mở ra



Khi Bác Huỳnh vừa thấy bảo vật.

Này Bác Huỳnh xem đây



Ồ hai Viên Bích Ngọc!

Nhưng... mà mà chuyện gì đã xảy ra đến cho tôi?

Há Haa!! Bác Huỳnh đã hồi tỉnh rồi



Hai Viên Bích Ngọc đẹp quá. Thầy hoàn hảo Bạch Liên... và thầy sẽ đem cho mọi người thưởng thức



Nào bây giờ đi ăn điểm tâm rồi ngủ tới sáng mai để tiếp tục đi dạo núi và tắm biển...

Ha ha Bạch Liên muốn nằm



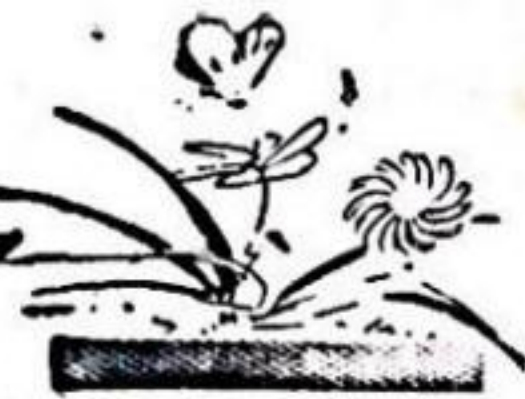
Vivi có hỏi anh Trường Sơn xem hiện thời hai Viên Bích Ngọc ở đâu thì anh ấy bảo:

"Hiện chúng đang nằm trong một tủ kiếng trong Bảo tàng Viên ở Thảo Cầm Viên, bọc vào ở hành lang bên mặt... Hôm nào có vào xem các em đến tìm coi còn May không nhớ nhen!"

Vivi 8466.

HẾT

MÀNH VƯỜN Của Bé



TRINH-CHI

ĐANG lễ kỳ này, Trinh Chí phải giới thiệu những cánh hoa phượng của các đảng ấy cơ. Nhưng vì có nhiều hoa khác đẹp hơn và gởi về từ trước, đề lâu sợ bị héo nên Trinh phải giới thiệu những đóa hoa này vậy.

Vườn chúng mình vui nhộn lắm các đảng ấy ơi! Chẳng những đầy những hương hoa thơm ngát, những màu sắc xanh tươi, mà lại được điểm tô bằng những cánh chim nho nhỏ và những cánh bướm xinh xinh nữa.

Kỳ này HOÀNG DIỄM HẠNH, TÂM TÂM, ĐÌNH NGHĨA, T.LAN, VŨ LỆ LY QUÂN sẽ dẫn các bồ vào thăm MVCB nhá vì Trinh bận trả lời thư cho các bồ đấy.

● Gió nói với em

Em nghe gió nói bên rèm

— Oanh ơi! mau dậy đi xem hoa hồng.

Ô kìa! Oanh có thấy không?

Hai con bướm nhỏ bay vòng xung quanh

Rồi vừa đáp xuống trên cành

Bỗng đâu có chú chim xanh ngoan hiền

Hót hay lại thật có duyên

Và đôi cánh đẹp như tiên trên trời

Đến gần đôi bướm mở lời:

— Bướm ơi! Hãy ngắm bầu trời trong
xanh

Và đây dòng suối chảy quanh

Tiếng reo róc rách âm thanh mơ hồ.

Ở đây đẹp tựa bài thơ.

*Chúng mình hãy sống nhởn nhơ vui
đùa.*

HOÀNG DIỄM HẠNH
(Nhóm hoa Pensée)

● Hồn chim

Có con chim nho nhỏ

Đậu trên cành cây xanh

Tâm nhìn chim thỏ thẻ

Chim nhìn Tâm long lanh.

Dịu dàng Tâm khẽ gọi

Chim ơi... lại đây nhanh

Nhưng... chim không thềm lại

Mà chỉ bay loanh quanh.

Hồn chim Tâm bật khóc

Qua nàng lệ long lanh.

Chim xanh kêu riu rít

Hót những lời thanh thanh

*Ngần người, Tâm trở mắt
Chim xanh đang đỗ dành*

Chim xanh đang ẻo lả
Múa trong nắng vàng hanh

TÂM TÂM
(Học Sinh BỒ ĐỀ)

● Nhớ Quê Hương.

Mẹ ơi ! Con nhớ quê hương.
Nhớ dòng sông chảy, hàng dương liễu
này.

Nhớ hoài những mái nhà cây
Con đi xinh xắn dẫn ngay vào làng
Bây giờ con vẫn mở màng
Bao giờ mẹ dẫn về làng mẹ ơi !

ĐÌNH NGHĨA.

● Bướm nhỏ.

Hôm qua, lúc bé học bài
Có con bướm nhỏ nó bay vào phòng
Chị ơi ! Chắc tại nó không...
Nghe lời mẹ dặn, đi rong lạc đường

Nhìn bướm bé thấy thương thương
Nên đem bướm nhỏ ra vườn thả đi.

T.L.N.A

● Nắng ấm lên rồi.

Nắng ấm lên rồi Trinh Chí ơi !
Tung tăng em bé hé môi cười.
Bầu trời nắng đẹp hoa đùa gió
Ánh nắng chan hòa chiếu khắp nơi.

Mảnh vườn của bé sáng hẳn lên.
Điểm tô bằng những cánh hoa tiên
Của đàn chim nhỏ đang tung cánh
Khắp nọp phương trời nước Việt yêu.

Nắng ấm lên rồi Trinh Chí ơi !
Mau tưới hoa đi, chúng héo thời.
Đừng cho hoa héo nghe Trinh Chí
Giữ vườn của bé đẹp muôn đời.

VŨ LỆ LY QUÂN.

Trinh Chí sẽ vâng lời của các bồ cũng như VŨ LỆ LY QUÂN để giữ gìn mảnh vườn của chúng mình mỗi ngày mỗi tươi đẹp hơn lên. Nhưng Trinh cũng xin các bồ thông cảm cho nhé khi thấy hoa mình chưa được trồng vào vườn. Không phải hoa các bồ xấu đâu, nhưng vì đất ít mà hoa thì nhiều. Cây xanh các bồ gởi cũng khá nhiều, nhưng khi đưa anh Cả thì anh ấy lại xếp vào đấy vì... thiếu đất. Nhiều khi Trinh phải khóc để làm «áp lực» cơ đấy. Anh ấy chỉ dền cho Trinh một chiếc kẹo rồi cười xòa. Thế có tức không hở các bồ ?

Thôi, bây giờ Trinh Chí trả lời thư cho các bồ đây. Nhưng Trinh không dám «bảo đảm» sẽ đến tay các bồ vì còn... tùy ở anh Cả.

● NHƯ LIÊN.— Làm nũng với má có gì là đáng mắc cỡ đâu. Đừng nói xấu QUYÊN Di, anh ấy «oánh» bây giờ.

● MẶC NHIÊN.— Cho Trinh vượt giận đi nhá ! Trinh ít chụp hình lắm, lấy gì mà tặng bồ đây. Báo cũ, đề Trinh hỏi lại anh Sơn đã nghe. Nếu được sẽ gởi cho bồ sau.

● M.Q.TUẤN.K.— Cái tên bí mật quá nhỉ ? Nghe bồ dọa anh Cả với anh Di làm Trinh «khoái» quá. Thư bồ hay lắm nhưng vẫn chưa được chỉnh. Mong nhận được hoa khác của Tuấn.

● LỆ KIM NƯƠNG.— Thư Nương viết hay ghê. Trinh bận lắm chưa viết thư riêng được đâu. Mến.

XEM TRANG 51

Thiên-Lương xử kiện

Tể Tướng Kim Bằng ngồi bên án thư trầm lặng suy tư về vụ người lái buôn Lý Công Gia thừa người bạn là Ca Di đã chiếm đoạt của họ Lý một ngàn đồng tiền vàng. Tể Tướng đã nổi tiếng là một vị quan thanh liêm, chính trực và công minh. Ông đã từng phân xử nhiều vụ kiện rắc rối ở kinh thành Bá Đạt (ẤN

ĐỘ). Nhưng hôm nay tại công đường ông đã gặp một vụ án khá phức tạp mà không biết phải phân xử ra sao cho hợp lý và thuận lẽ công bằng. Ông còn nhớ rõ những lời khai của bên nguyên và bên bị.

Theo lời Lý Công Gia trình bày, thì cách đây bảy năm, vì có việc phải đi xa nên đã bán hết nhà cửa và hàng hóa được một số tiền là 2.000 đồng tiền vàng. Lý muốn để dành lại 1.000 đồng tiền vàng, để khi trở về lại lấy đó làm vốn mở cửa hàng buôn bán. Lý chọn một cái hũ sành to, để vàng ở bên dưới, trên để những trái ô liu (cà na). Sau khi đậy hũ cẩn thận, Lý đem đến nhà Ca Di, là bạn buôn bán thân thiết, và nói :

— Tôi có việc phải đi xa, xin gửi bạn hũ ô liu này. Bao giờ về sẽ xin lại.

Ca Di nói :



ViVL 67e3

— Đây là chìa khóa kho hàng của tôi, bạn cứ đem lọ để vào đấy, khi nào về, bạn lại lấy ra.

Lý tưởng đi ít lâu lại về, song vì có nhiều việc cản trở, bảy năm sau Lý mới về được. Lý đến nhà bạn xin lại hũ ô liu.

Ca Di nói :

— Từ ngày bạn đi, tôi không hề đụng chạm tới hũ ô liu bạn gửi. Đây là chìa khoá cửa kho, bạn vào mà lấy.

Lý vào kho lấy hũ ra, cảm ơn bạn rồi ra về. Tới nhà Lý mở hũ ra xem, không thấy một ngàn đồng tiền vàng đâu cả, liền chạy đến nhà bạn và nói :

— Xin lỗi bạn, tôi có một ngàn đồng tiền vàng để trong hũ này, nếu bạn đã lấy ra để làm vốn buôn, xin bạn vui lòng hoàn lại cho tôi để sinh cơ lập nghiệp.

Ca Di chối không hề lấy vàng của bạn, và cũng không hề chạm đến chiếc hũ ấy bao giờ.

Một bên đòi, một bên không trả, một bên bảo có, một bên nói không. Sau việc này phải đem tới dinh Tể Tướng để ngài phân xử. Tể Tướng nghe xong cũng không biết phân xử thế nào bèn cho cả hai bên ra về, hẹn đến ngày mai sẽ tới dinh để ngài xét xử.

Sau một hồi suy nghĩ không tìm được giải pháp thích ứng, Tể Tướng mặc thường phục, cùng với một người tâm phúc đi vi hành trong thành Bá Đạt để nghe dư luận của đại chúng bàn luận về vụ này.

Khi đi qua khu phố kia, Tể Tướng nghe tiếng ồn ào liền đi tới trước cổng trông vào sân, thấy có vài mươi trẻ em nô đùa dưới ánh trăng. Tể Tướng tò mò muốn biết các em ấy đang diễn trò gì, liền ngồi trên một chiếc ghế đá ở trước cửa.

Tể Tướng nghe thấy tiếng một trẻ em giọng đặc nói rằng :

— Chúng ta diễn trò xử án đi, tôi đóng vai vị Tể Tướng, các anh hãy dẫn Lý Công Gia và Ca Di là người ăn trộm một ngàn đồng tiền vàng kia vào đây.

Nghe đến đây, Tể Tướng càng chú ý thêm. Bọn trẻ tán thành ý kiến của bạn. Đưa trẻ tên là Thiên Lương đóng vai Tể Tướng. Thiên Lương ngồi một cách bệ vệ trên ghế vẽ mặt nghiêm nghị. Một em khác đóng vai Nha lại, gọi một em khác đóng Lý Công Gia, một em khác giả làm Ca Di. Cả hai điều ra trình diện trước mặt vị Tể Tướng.

Lý giả cúi đầu chào vị Tể Tướng, kể lại việc mình gửi vàng và yêu cầu công lý phân xử để mình khỏi bị thiệt.

Nghe xong, Thiên lương quay về phía Ca Di và nói :

— Tại sao anh không trả một ngàn đồng tiền vàng cho bạn anh ?

Ca Di đáp :

— Quả thật tôi không lấy vàng của bạn. Không tin tôi xin thề trước thượng đế.

Thiên Lương vội ngăn lại :

— Hãy khoan ! Trước khi đến chỗ thờ nguyên, tôi muốn xem lọ ô liu trước đã. Anh Lý, hãy mang lọ ô liu ra đây.

Lý giả làm bộ khệ nệ mang một hũ sành đến, đặt trước mặt Thiên Lương và nói :

— Đây là chiếc hũ tôi gửi anh Ca Di !

Thiên Lương quay lại hỏi Ca Di giả :

— Có phải chính chiếc lọ này không ?

Ca Di giả đáp phải. Lý giả vờ mở nắp lọ sành. Thiên Lương ngó vào lọ vờ lấy ra một quả, làm bộ nếm và nói :

— Trái ô liu này ngon quá.

Ngừng một lát, Thiên Lương lại nói tiếp :

— Có điều lạ là làm sao trong bảy năm, trái ô liu vẫn còn tươi và thơm ngon như vậy. Hãy mời những nhà buôn ô liu đến đây.

Viên Nha lại gọi hai em nhỏ đóng vai lái buôn đến. Lương hỏi :

— Các anh có phải là lái buôn không ? Các anh hãy cho biết những trái ô liu có thể để dành trong thời hạn bao nhiêu lâu ?

Các lái buôn giả đáp :

— Chúng tôi chính thật là các lái buôn chuyên nghiệp khéo giữ gìn

lắm, các trái ô liu để dành trong vòng hai năm còn ăn được. Sang đến năm thứ ba thì hết mùi vị, sẽ hư thối và chỉ còn việc vất đi.

Lương lại hỏi :

— Các anh xem ô liu trong lọ này và cho biết là ô liu cũ hay mới.

Các lái buôn giả vờ xem các trái ô liu và đáp :

— Đây là những trái ô liu hãy còn tươi thơm ngon, ăn tốt lắm.

Thiên lương quát :

— Các anh có chắc như thế không ? Những trái ô liu này, Lý nói để trong vòng bảy năm, nay sao còn tươi được.

Các lái buôn giả đáp :

— Chúng tôi chuyên bán ô liu, chúng tôi biết rõ lắm. Những trái ô liu này là những quả tươi mới hái trong năm nay, Không tin ngài cứ đi hỏi các nhà buôn khác ở thành Bá Đạt này sẽ rõ.

Ca Di giả vừa định lên tiếng cãi, Thiên Lương ngăn lại đồng dục và nói :

— Anh im ngay, chính anh là kẻ đã ăn cắp vàng của bạn rồi mua những trái ô liu mới cho vào hũ. Anh sẽ phải bị giam phạt trong mười năm.

Thế là Thiên Lương xử xong việc Lý bị bạn lấy 1000 đồng tiền vàng. Sau đấy bọn trẻ vỗ tay reo mừng và xúm lại bắt Ca Di giả đem vào ngục.

Vị Tể tướng rất lấy làm mừng rỡ, khen ngợi trí thông minh và sự khôn ngoan của Thiên Lương đã xử một bản án rất tài tình, mà chính vụ kiện ấy, ngày mai ngài sẽ đích thân xử tới.

Quay lại phía kẻ tâm phúc, Tể Tướng nói :

— Anh hãy đánh dấu lấy nhà này. Ngày mai anh dẫn Thiên Lương tới dinh ta cùng với Ca Di, Lý công Gia, và hai nhà buôn trái ô liu. Nhớ bảo Lý khi đi mang cả lọ sành ô liu tới.

Ngày hôm sau, công chúng kéo tới dinh Tể Tướng rất đông để xem xử vụ kiện mất trộm 1.000 đồng tiền vàng. Thiên Lương cũng được mời tới dinh này. Tể Tướng trông thấy Thiên Lương liền nói :

— Hôm qua ta được chứng kiến việc em xử vụ kiện giữa Lý công Gia và Ca Di giả, ta rất khen ngợi trí khôn ngoan và suy xét của em. Hôm nay chính em sẽ thay ta xử vụ Lý công Gia và Ca Di thật. Em hãy lên đây và ngồi bên cạnh ta.

Thiên Lương theo như cách trò chơi xử vụ kiện tối hôm trước, lần lượt hỏi cả hai bên. Lý và Ca Di vẫn giữ lời khai hôm trước. Đến khi Lý đem trình hũ sành đựng những trái ô liu, Tể Tướng liền lấy một quả ra ném thử thấy ngon, quay lại hỏi cả hai nhà buôn ô liu. Họ đều công nhận là ô liu hái mùa vừa rồi. Nếu là những trái ô liu để từ bảy năm nay, thì không

sao ăn được vì thối nát hết rồi. Vì lẽ đó, Ca Di không sao chối cãi được đành phải thú nhận thật cả.

Từ ngày Lý đi, Ca Di vẫn không để ý đến hũ vàng của bạn. Một buổi tối, trong buổi ăn, vợ Ca Di tỏ ý muốn ăn ô liu, nhưng trong nhà lại hết cả, Ca Di nhớ lại lọ ô liu của bạn gọi liền nói :

Lý có gửi chúng ta một lọ ô liu, ta xem còn tốt hãy lấy ăn tạm và mua trả bạn sau.

Vợ cản chớ không cho đựng đến chiếc lọ của Lý gửi. Nhưng Ca Di không nghe cầm đèn vào kho, Ca Di đổ hết ô liu ra, thấy đã khô héo không ăn được. Khi những trái ô liu rơi ra thì những đồng tiền vàng cũng rơi ra theo. Thấy vàng tối mắt, Ca Di liền lấy tất cả 1.000 đồng tiền vàng của bạn cho vào tủ của mình. Sau Ca Di ra nói với vợ rằng ô liu khô héo không ăn được, và không đá động gì đến vàng cả. Sáng ngày hôm sau Ca Di đi mua một thúng ô liu khác đổ đầy vào lọ của Lý và đặt lại như cũ.

Sau khi hỏi cung, đến khi tuyên án, Thiên Lương trình vị Tể Tướng rằng :

— Cháu chỉ biết làm sáng tỏ vấn đề mà thôi. Còn việc xử phạt kẻ có tội, thời về phần đại nhân. Tối hôm qua, cháu phạt Ca Di mười năm tù, vì đây là trò chơi, còn khi thi hành pháp luật, xin tùy ý đại nhân. Tể Tướng nghe vậy mỉm cười nói :



— Em là đứa trẻ thông minh. Nhờ có em mà vụ này được phơi bày dưới ánh sáng. Ta cũng phạt Ca Di mười năm tù ở và bắt phải hoàn lại số tiền 1.000 đồng tiền vàng cho Lý công Gia

Và riêng ta, ta xin thưởng cho em 100 đồng tiền vàng.

Công chúng ở thành Bá Đạt đều khen ngợi trí thông minh và sự khôn ngoan của Thiên Lương trong vụ này.

Vui cười

• ĐỪNG LA

Tý ơi ! hồi trưa lúc ba ngủ con có thấy ai lấy cái ra-đi-ô của ba không ?

Tý : Dạ có ạ...

Ba : Sao con không giữ họ lại.

Tý : Dạ... ông ấy lớn quá con giữ không nổi.

Ba ngắt : Thế sao con không la lên.

Tý sợ hãi : Dạ... vì vì ba đã bảo đừng la khi ba ngủ mà...

Ba ???...

• VIẾT TẠM

— Alô ! Alô ! xin mời Bác sĩ đến ngay cho... con tôi vừa nuốt mất chiếc bút máy của tôi.

— Ồ ! Khờ quá ! Tôi sẽ đến ngay.

— Cảm ơn Bác sĩ, tôi phải làm thế nào trong khi chờ đợi...

— À ! Có thể ông viết tạm bằng bút chì.

— ??!!

VĂN-SA

Cô Bé

Đại Tướng

BÉ Lan là một cô bé mơn-mĩn dễ thương với đôi mắt bồ câu to, đen lay láy với mái tóc nhung đen huyền với chiếc miệng bé bé, xinh xinh đỏ mọng. Bé mới có 5 tuổi và là út nên rất được nhiều người yêu mến. Ai lại thăm nhà cũng đều phải nựng Bé nhiều lần. Họ cho Bé rất nhiều quà và ngược lại chiếc má phính phính của Bé bao giờ cũng bị «đỏ» cả. Bé thường hay phụng phịu mét Ba :

— Ba, sao người ta cứ hay «ngắt» Bé hoài vậy ?

Cả nhà cười ầm lên. Chị Hồng hóm hỉnh bảo :

— Tại Bé cứ hay những nhẹo mãi.

— Bé đâu có những nhẹo. Bé ngoan lắm phải không Mẹ ?

Mẹ cười bảo Bé

— « Vâng Bé ngoan lắm ».

Bé cười đắc chí :

— Đấy, Bé ngoan lắm mà ai cũng «ngắt» Bé hoài, thấy ghét quá.

Chị Nga bảo :

— Nếu người ta «ngắt» Bé thì Bé cứ «ngắt» lại người ta là xong chuyện.

— Phải rồi, Bé «ngắt» lại thì huề.

Mẹ bảo :

— Thôi cho tôi xin, nếu cô ngắt người ta thì có nước tôi đi trốn.

Anh Trường cười to :

— Nga bày đặt có ngày nó ra nó « nựng » người ta à.

Cả nhà lại cười ầm lên. Những mẩu chuyện vui nho nhỏ ấy làm cả nhà thêm thân mật, ấm cúng. Một phần lớn là nhờ Bé Lan. Bé rất thông-minh và có hiếu. Bé thường giúp đỡ mẹ trong những công việc lặt vặt : múc nước, vo gạo, lật rau, quét nhà.

Nhìn bàn tay trắng hồng của Bé nhanh nhẹn làm việc ai cũng thấy yêu Bé thêm. Nhờ Bé mà mọi người quên hết mệt nhọc. Bé rất hiếu thảo, Bé thường bảo với Ba :

— Nửa lớn con làm việc có tiền con nuôi Ba Má và cả nhà.

Ba mỉm cười đặt vào má Bé một cái hôn rồi âu yếm hỏi:

— Nữa lớn con tính làm gì mà đòi nuôi Ba Má và cả nhà.

Bé đáp ngay:

— Bé làm giống Ba vậy đó.

Anh Đạt nhăn mũi nói:

— Cha, nó tính đời làm «lính» ghen. Mà muốn đủ tiền để nuôi cả nhà chắc nó làm tới chức Đại Tướng. Ha ha cô Bé Đại Tướng. Oai ghê.

Cả nhà lại được một phen cười vỡ bụng. Từ đó Bé Lan được đặt danh hiệu Cô Bé Đại Tướng. Bé cũng rất bằng lòng. Bé đòi Mẹ mua cho bộ đồ cao bồi để làm «Đại Tướng». «Chiến sĩ» của «Đại Tướng» là mấy con búp bê. Con thì cao to gần bằng Bé, con thì nhỏ chỉ bằng bàn tay của Bé. Bé thường bắt chước theo trong xi-nê và theo lời kể của Ba. Bé thường đặt ra những «lệnh» thật oai và đặt ra những trận đánh trong tưởng tượng. Một buổi trưa kia trong khi cả nhà đang yên giấc Bé lôi hết «chiến sĩ» ra để «tập trận». Bé hô to:

— «Bình một» quay bên trái. «Bình hai» quay trước mặt «Bình ba» đi lui ba bước.

Bé vác súng lên vai rồi ngắm nghĩ:

— Hôm nay có trận đánh ở «Đồng Ồi». Ta sửa soạn Bé, đứng suy nghĩ một hồi rồi chạy nhanh vào nhà múc nước đổ vào cát xong Bé nhào nặn cho thật nhào. Rồi tuần tự các con búp bê bị Bé «trét» đất lên mình. Bé nghĩ rằng «chiến sĩ» phải có vẻ như «lội suối băng rừng» chứ. xong Bé nghĩ vị «Đại tướng chỉ huy» phải làm gương cho «chiến sĩ» Bé mới trét đất lên người, trét vào má vào tay. Một lát sau Đại Tướng và chiến sĩ biến thành những «cục đất» to to, bé bé. Xong, chiến trường bắt đầu. Tiếng súng phát ra từ miệng Đại Tướng và có lệnh

— Tiến lên anh em ơi.....

Thốt nhiên Bé ngừng lại đưa tay lên trời:



— Xí, cho Bé ngừng một chút. Không được ăn gian. Bé mất cây súng rồi. Xí ghen.

Xong trận đánh, Bé cầm l ống cây lên và kêu to :

— Đây, chim én kêu con cóc. Bên ta thắng trận không có ai bị « cái gì » hết. Nào, bây giờ tập hợp.

Thế rồi giữa trưa Bé cầm dùi đánh thật mạnh vào trống và hét to:

— Tập hợp, tập hợp anh em ơ.

Tiếng trống và tiếng hét của Bé làm Ba Má thức giấc. Me bảo :

— Giữa rưa mà làm gì thế Bé. Trời ơi, áo quần mặt mũi sao vậy. Trời ơi vào đây, vào đây !

Các anh, các chị cười to bảo :

— Trời ơi, nó đánh trận đó Ba Me ơi. Con nghe nó bảo đánh trận: « Đồng-Ồi ». À ba ơi nó bảo « Xí » nữa. Rồi còn kêu vào ống tre cái gì mà chim én với con cóc. Rồi « bên ta » không bị gì cả ha ha chỉ có « Đại-tướng » bị u đầu, trầy tay và bị me mắng thôi.

Bé phụng phịu lau mặt vào khăn và đưa tay đe dọa các anh, các chị. Cả nhà cười to.... vui.... vì... cả nhà có được một cô Bé anh-dung, cô Bé Đại-tướng •

CHÂU-HÀ



chị ơi, làm thơ HÈ

Chị ơi, ra mà xem
Con bướm lượn bên thềm
Hoa phượng tươi vừa nở
Và vườn mình đẹp thêm

Đùa cùng em, chị nhé ?
Ta đuổi bắt bướm vàng
Tung bay ngoài vườn nắng
Vui mừng khi hè sang...

Ồ ! Sao chị ngồi im
Đôi mắt buồn lặng yên
Và tóc nhòa gương mặt
Chị chẳng nghe lời em ?

Ồ kìa, tờ giấy trắng
Thôi thôi, em biết rồi ;
Chị làm thơ đấy nhé !
Hứng bay cả lên trời !..

Làm thơ hè chị nhé ?
Vì hè đẹp lắm cơ
Có con bướm say mơ
Em đùa chơi trong nắng

Thắm Xinh
(Biên-Hòa)



Khóc

trong đêm

HUYỀN cầm cặp đứng đợi chị Phương dưới gốc cây phượng ngoài cổng trường đã khá lâu nhưng vẫn chưa thấy bóng dáng chị đâu cả.. Học sinh trong trường đã ra về gần hết và ngôi trường trở nên vắng vẻ lạ ! Bóng tối đang dần dần buông xuống khiến Huyền cảm thấy lo sợ và bồn chồn không yên.

Như mọi ngày thì lúc trường vừa tan học, Huyền ra tới cổng trường đã thấy chị Phương với nụ cười thật tươi đứng đợi Huyền bên cạnh chiếc xe Vélo dưới gốc phượng quen thuộc này... Thế mà hôm nay trường tan học đã lâu lắm mà sao chị Phương vẫn chưa đến nhỉ ?

— Huyền ơi ! về chứ ?

Huyền giật mình ngẩng lên : thì ra anh Huy lại đón Huyền. Vui

mừng Huyền chạy tới lên yên sau xe Vespa của anh và vội vàng hỏi :

— Sao chị Phương không đón em hờ anh ?

Anh Huy vừa rồ máy xe vừa trả lời úp mở.

— Chị Phương về rồi, mẹ bảo anh đi đón Huyền đây. Huyền ghen ngào và cảm thấy tức ghê gớm. Thì ra chị Phương cho Huyền “tuột dù”, để một mình Huyền đứng đợi mỏi cả chân, sợ sợ là... Chị Phương chơi xấu thật, chả thương Huyền tí tẹo nào cả...

Huyền định về nhà sẽ không thêm nói chuyện với chị nữa, Huyền sẽ phớt tỉnh “Ăng lê” chị Phương đi cho bỏ ghét và Huyền sẽ giận chị Phương thật lâu...

Mải nghĩ ngợi mà Huyền đã về đến nhà lúc nào không hay. Huyền vừa xuống xe mẹ đã từ trong nhà chạy ra, giọng mẹ lo lắng :

— Huyền đã về đấy à ? tội nghiệp ! đứng đợi chị Phương lâu quá...

— Thế chị Phương đâu hờ mẹ ?

Mẹ buồn bã :

— À... Chị Phương bị cảm gió nặng, phải vào bệnh viện rồi...

Huyền giật mình, thì ra chị Phương bị đau, thế mà Huyền đã ngờ oan cho chị... Ý nghĩ giận chị tiêu tan cả, Huyền thấy thương chị vô bờ bến...

Vừa lúc ấy bố về, bố có vẻ mệt mỏi, vừa thay áo bố vừa bảo mẹ

— Đêm nay mình vào nhà thương với con Phương đi. Bệnh nó đã đỡ nhưng còn mệt lắm.

Mẹ vội vàng khoác áo tất tả ra đi, Huyền níu áo mẹ :

— Mẹ cho con đi thăm chị Phương đi mẹ !...

Mẹ cau mày :

— Tối quá rồi, mà con chưa ăn cơm... Thôi, sáng mai mẹ cho đi, bây giờ con đi ăn cơm không nguội cả...

Bữa cơm hôm đó thật tẻ lạnh, khác hẳn mọi bữa, mới hồi trưa buổi cơm còn vui vẻ, tràn ngập tiếng nói cười..., thế mà bữa cơm chiều nay đã mang bầu không khí khác hẳn : bố lo lắng, anh Huy đắm chiêu và Huyền khò sở... không ai nói với ai một lời nào, Huyền cố gắng ăn cho mau bát cơm để về phòng riêng.

Căn phòng nhỏ bé của hai chị em Huyền đêm nay Huyền thấy nó rộng thênh thang và vô cùng lạnh lẽ. Nằm một mình trong phòng vắng, trên chiếc giường trơ trọi, Huyền lại càng thấy nhớ chị Phương.

Như mọi ngày thì giờ này chị Phương đang giảng toán cho Huyền làm. Huyền thích chị Phương giảng bài cho Huyền vì chị giảng dịu dàng, dễ hiểu. Đôi khi câu quá, chị « cộc » Huyền một cái thôi, khi thấy Huyền « méo xệch » cái miệng đi thì chị lại dỗ Huyền, cho Huyền ăn ô mai cam thảo. Thế là Huyền hết khóc ngay, còn anh Huy thì dừ dừ là ấy. Mỗi lần Huyền hỏi bài, anh Huy lại gắt « ngẫu si » cả lên làm Huyền sợ ơ

là sợ, rồi khi Huyền không hiểu, không làm được bài, anh Huy lại đánh Huyền, vừa đánh anh Huy vừa la Huyền toi bởi hoa lá :

— Ngươi là ngu, có thể này mà không làm được à ? Vì vậy Huyền sợ anh Huy muốn chết, Huyền chẳng dám hỏi bài anh bao giờ đâu !

Học bài xong, hai chị em Huyền đi ngủ. Nằm trên giường bên cạnh chị Phương, Huyền hay bắt chị kể chuyện cổ tích, mà chị Phương có nhiều chuyện hay ghê gớm, ngày nào Huyền cũng được nghe chị kể một chuyện. Huyền thích nghe chuyện thì ít mà muốn nghe giọng nói dịu dịu của chị Phương thì nhiều... Giọng kể chuyện êm đềm của chị Phương đã đưa Huyền vào giấc ngủ mỗi đêm...

Thế mà đêm nay vắng chị, Huyền mất tất cả, Huyền thao thức không sao dỗ được giấc ngủ... Chừng như đêm đã khuya quá rồi, nhà ngoài bố đã tắt điện và mọi người đã đi ngủ cả... Tự nhiên, Huyền thấy sờ sờ, Huyền sợ ma ghê gớm cơ. Huyền nghĩ đến những con ma cụt đầu, những con ma miệng rộng lộ cả hàm răng nhọn hoắt đỏ ngầu máu...Càng nghĩ Huyền càng thấy sợ hãi, Huyền lòi cái chăn bông lên trùm kín mặt. Trong phút lo sợ đó, Huyền lại nghĩ đến chị Phương. Ừ, phải chi có chị Phương ở đây, Huyền chẳng phải sợ tí tẹo nào, nếu ma hiện ra đây thật, Huyền sẽ dũng dạc nói với chúng :

(XEM TRANG 43)



Truyền
anh thợ bạc
gù lưng

N GÀY xưa những người làm nghề thủ công mỹ nghệ sống nơi đồng quê ở nước Đức, thường có lệ rủ nhau đi thăm viếng các bạn cùng nghề ở miền lân cận để có dịp hiểu rõ tình cảnh và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Mỗi nhóm người như vậy gồm nhiều nghề khác nhau, và họ cùng đi bộ để ngắm cảnh.

Bữa nọ, có anh thợ bạc gù rủ một anh thợ may cùng du ngoạn. Khi đi tới vùng cao-nguyên, hai người thoáng nghe một điệu nhạc rất lạ tai từ đâu vọng lại mơ hồ. Âm điệu nghe ra vẻ rộn rập vui hoạt và chất phác — rõ ra là loại nhạc bình dân của một đám người hiền-hòa đang sống một cách an vui thanh bình. Tiếng nhạc bay bổng khiến cho hai người thợ đang mệt mỏi bỗng cảm thấy vui lây, họ lại háng hái tiến bước quên cả lo âu. Ánh

trắng xanh đã lan tỏa cảnh vật thì vừa lúc hai người đi tới một ngọn đồi — nơi đây họ thấy đám người lùn, nhỏ như búp bê đang nắm tay nhau nhảy vòng tròn, miệng ca hát vui vẻ — một ông già tầm vóc lớn hơn những người ca múa đang đứng ở chính giữa đám, mình bận 'tấm áo có nhiều sọc màu sắc sặc sỡ lạ mắt. Anh thợ bạc cũng như anh thợ may cùng trở mắt ngắm nhìn bọn người lùn, rất ngạc nhiên. Ông già thấy họ, khoát tay ra dấu mời hai anh thợ lại gần. Đám người lùn sẵn sàng dang ra cho họ gặp ông già. Vòng người lại tụ họp ca múa tung bừng hơn trước như chào mừng khách lạ.

Trong khi hai người còn đang ngỡ ngác trong khung cảnh huyền diệu này, họ để ý thấy ông già lấy ở giầy lưng ra một con dao dài. Ông lấy đá mài một

hồi cho dao thật bén. Rồi ông thong thả bước lại gần anh thợ bạc, vung dao cắt hết mọi sợi tóc, trong nháy mắt thì đầu anh ta đã trọc lóc. Ông lại cắt tóc, cạo trọc luôn cả đầu anh thợ may. Xong xuôi đầu đấy, ông già làm lúi giắt tay hai người lại chỗ chứa than cục, và ông ra dấu cho họ lấy than bỏ đầy mọi túi áo túi quần. Nên nhớ rằng tiếng nói của hai người thợ không giống ngôn-ngữ người lùn, nên mọi người chỉ giao dịch với nhau bằng cử chỉ đáng bộ mà thôi. Hai người thợ cùng lấy làm lạ không hiểu ông già lùn bảo mình làm công việc kỳ dị này với ý gì, song họ vẫn làm theo.

Khi tiếng chuông đồng hồ vừa điểm 12 giờ khuya thì hai anh thợ cũng đã lượm than đầy hết các túi. Riêng anh thợ bạc lại rất vất vả cục nhọc vì anh ta ra sức nện cho chặt để lấy được nhiều hơn bạn anh. Quả thực anh thợ bạc vẫn không quên tánh tham lam, vốn là một thói quen lâu đời của anh. Họ ngáp dài, buồn ngủ quá rồi. Thế là họ cứ đề ý những bàn tay đen thui như vậy, rào bước đi kiếm nhà trọ, ngủ qua đêm, rồi sáng sớm mai sẽ lên đường từ từ mờ sáng, tiếp tục cuộc hành trình thú vị này. Cả hai người đều mệt lả.

Họ vào quán trọ là lăn ra giường đánh một giấc ngon lành, quên thay đồ, quên bởi những cục than trong túi ra.

Sáng hôm sau, hai người trở dậy tính sửa soạn ra đi, thì anh thợ bạc thấy túi mình đầy những vàng là vàng. Anh reo mừng lớn tiếng, rồi đề nghị với bạn mình hãy nán lại thêm một ngày, chờ tối lại sẽ đi lấy than nữa.

Anh thợ bạc nói : « Hãy rán ở lại thêm một ngày nữa thôi bạn ơi, rồi tội mình sẽ giàu lớn. Tôi sẽ làm chủ nhân một tiệm vàng thực lớn. Ta sẽ sung sướng cả đời ».

— Anh thợ may không bằng lòng, nói với bạn : « Đối với tôi, bấy nhiêu vàng đủ lắm rồi anh ạ. Tôi không muốn gì hơn. »

Nhưng rồi họ cũng nán lại, anh thợ may ở lại vì muốn làm vui lòng ông bạn đồng hành tham của.

Tối hôm ấy, râu tóc hai người thợ lại mọc dài ra như cũ. Họ chờ cho bọn người lùn họp nhau ca múa là họ tới nơi, đi lại gần ông già như đêm rồi. Ông ta lại lấy dao cạo đầu cho hai người vỗ vai họ, mỉm cười thân mật và ra dấu cho hai người đi lượm than. Anh thợ bạc đã cẩn thận đem theo hai bao bố lớn

đồ lấy cho nhiều. Xong việc họ trở về nhà trọ. Anh thợ bạc khắp khởi mừng thầm trong bụng. Đêm đến, anh mơ thấy một cửa tiệm rất lớn mang tên anh; và anh lấy vợ, mở tiệc đãi bà con mấy ngày rộn rã vui tươi.

Anh mãi mê với bao dự tính trong óc, đến nỗi quên cả bước vào giường nằm, anh ngủ vùi giữa đồng than vừa lượm được, chắc mầm chúng sẽ hóa ra vàng khi anh thức giấc.

Giữa thời tiết giá lạnh trong miền núi, anh thợ bạc bừng tỉnh khi trời còn nhá nhem. Việc đầu tiên là quơ vội coi những bao than có còn bên mình hay không. Yên trí, than vẫn còn đây, mà vẫn là than chứ không biến ra vàng như đêm trước.

Anh ta vội vã nhồm dậy; lục soát lại coi mở vàng hôm trước có còn y nguyên hay không. Nhưng kìa, ngay cả những cục than đã hóa ra vàng từ bữa nọ nay lại trở thành than. Anh thợ bạc đang ngồi ngơ ngẩn ra dáng tiếc của, thì vừa lúc bạn

thợ may tỉnh giấc. Thấy sự thế cười ra nước mắt của bạn mình anh thợ may lên tiếng an ủi bạn và anh lấy số vàng nhỏ nhoi của anh chia đều cho bạn.

Lúc bấy giờ anh thợ bạc cảm kích tấm lòng chân thành của bạn mình, nên anh giơ tay đặt lên ngực mình để đè nén một tiếng nấc hồi cái — lạ thay, giờ đây ngực anh lại mọc ra một cái bướu lớn — bây giờ, anh mới cảm thấy đau xót vì mất của, đã gù lưng lại còn thêm bướu ngực nữa! Anh nhục nhã khóc than lớn tiếng và tự trách mình đã gây nông nỗi này chung qui cũng vì lòng tham vô đáy như một thói quen từng ăn sâu vào máu huyết anh.

Trở về nhà, anh thợ may vui vẻ chia hai của cải cho anh thợ bạc. Nhưng dù sao thì anh thợ bạc cũng vẫn phải mang cổ tội suốt đời như một lời răn phạt. Cái đầu trọc của anh lúc nào cũng mang nón vải che dấu vết tích đau lòng do chính mình đã gây ra.

N.M.D.L.

Lời hay ý đẹp :

- ★ Đời sống không phải là vui sướng hay đau khổ mà nó là một trách vụ nghiêm trọng khiến chúng ta phải gánh vác và phải làm xong trong vinh dự.

Tocqueville

Quê tôi

Này anh nhé ! Quê hương tôi đẹp
lắm
Giòng sông xanh lờ lững chảy quanh
co

Khắp đó đây có kẻ đứng kêu đồ
Cô thôn nữ nhoèn nụ cười chào khách
Trên cánh đồng đàn chim bay thẳng
cánh

Biển lúa vàng bát ngát tận chân mây
Những người dân làm ruộng thật hăng
say

Đồ đem lại ấm no và hạnh phúc
Quê hương tôi một bài thơ tuyệt bút
Đêm sáng trăng tiếng gà gao chày
khua

Vì năm nay họ gặt hái được mùa
Khung cảnh ấy tình quê thêm nồng
mặn

Nghilôm-lộ-Quang

○

Tổ ấm

NẮNG chiều nghiêng bóng dứa cao
Mẹ ra sân ngắm trông màu áo con
Mùa xa chim nhỏ chon von
Mắt trùng dương đọng niềm thương
vô bờ

Tung tăng trong gió dật dờ
Dáng con yêu với tuổi thơ mộng đầy
Bữa cơm chiều ngút khói bay
Tiếng cười tởm ấm vọng say gió ngàn
Mẹ chừ quên nỗi nhọc nhằn
Con cao tiếng hát vang vang trong
chiều

Khung trời cửa biển đìu hiu
Nghìn đời gói trọn tình yêu đất
nghèo...

Vũ Chính

(thi ca Sông Vắn)

Khóc

trong đêm

(TIẾP TRANG 39)

— Này ma ! tao khỏi sợ tụi mày
đi, tao đã có chị Phương nằm bên
cạnh đây này. Tụi mày mà đến
gần tao là ...alê hấp chị Phương
sẽ cho mày ăn "chường" ngay...

Nhắc tới chị Phương, Huyền
lại nghẹn ngào, Huyền hình dung
ra nét mặt của chị Phương nhăn
nhó vì mệt nhọc, vì ốm đau. Trời
ơ ! chắc chị Phương sẽ buồn
lắm, giờ này không hiểu chị
Phương ở bệnh viện đã ngủ chưa ?
có nhớ tới Huyền như Huyền
đang nhớ chị không ? Ồ ! chắc là
có, vì chị Phương thương Huyền
lắm cơ... Tự nhiên Huyền bật
khóc nức nở, Huyền muốn gọi
chị thật to, gọi tên chị cho đỡ
nhớ mong, nhưng tiếng gọi của
Huyền bị tắt nghẹn trong cổ
họng, Huyền chỉ còn biết ôm cái
gối bông mà khóc đơn độc trong
đêm vắng chị với sự lo sợ và
niềm nhớ thương lẫn lộn. ●





+ Dã nhân lâm nạn.

TRUYỆN không biết có thật hay không, nhưng người thuật lại kể rằng trong sở thú ở Pháp có một con dã nhân, nhảy rất giỏi và to lớn bằng một cậu mười sáu, mười bảy tuổi.

Chú khỉ này có một biệt tài là truyền cảnh này sang cảnh khác rất nhẹ nhàng như một vũ điệu khiến cho người xem phải say mê. Sau một thời gian làm đủ trò vui, du khách tới xem ai nấy đều lấy làm thích thú rồi không hiểu sao chú khỉ cồ lại bất tín, làm mọi người bàn tán xôn xao. Bất chợt họ được tin chú khỉ cồ lâm bệnh nặng có thể nguy đến tính mạng.

Từ ngày chú khỉ cồ lâm bệnh sở thú cũng thưa dần du khách. Theo một nguồn tin rất mật thì khỉ cồ đã chết, nhưng họ không dám cho du khách biết tin sét đánh đó vì nếu biết thì sở thú sẽ không còn là mục tiêu của du khách đến thăm. Sau khi khỉ cồ đó chết họ lột da, họ dùng đủ mọi cách để giữ cho bộ da được tươi tốt.

Rồi một hôm trong sở thú xuất hiện một cậu cũng lớn bằng khỉ cồ, truyền cảnh hái trái rất giỏi đến nỗi hiên binh ở đó không làm sao bắt được. Họ phải nhờ ông trưởng ty ra giải quyết. Ông trưởng ty nhờ nói khéo léo, nên cậu bé đó tuột xuống và khi được biết cậu bé ấy mồ côi lại có tài, ông liền nảy ra ý nghĩ là nhờ cậu bé này đội lột khỉ cồ, do đó ông đề nghị với cậu bé mỗi tháng trả cho cậu một số tiền rất khá và cậu bé ấy bằng lòng.

Tin «khỉ cồ khiêu vũ» đã khỏi bệnh được loan đi, và du khách lại đổ xô tới xem đông hơn trước. Chú (khỉ cồ) này lần lượt trình diễn những vũ điệu khác nhau làm cho khán giả rất đổi ngạc nhiên. Rồi một hôm trong khi đang biểu diễn tài nghệ của mình thì chẳng may rớt xuống ngay chuồng hổ. Tất cả khán giả đứng xem đều nín thở lo sợ cho tính mệnh của «khỉ cồ» lần nữa. Nhưng trước sự kinh ngạc của mọi người, hổ ta lừng lững tiến lại lễ lười liếm tai «khỉ cồ» và khẽ nói: «đừng sợ, ta cũng như anh đây» rồi bỏ đi vào hang nằm. Khán giả có mặt tại đó không hiểu nổi sao lại có sự lạ lùng đến thế!

+ Túi fluor để bảo vệ răng

Thuyết cho rằng món ăn của xã hội văn minh ngày nay là nguyên nhân của chứng sâu răng, không còn đứng vững nữa khi người ta tìm thấy những bộ răng của người tiền sử. Hai giống người tiền sử Cro Magnon và Tyzies ở Tây Âu đã để lại những hàm răng có khá nhiều răng sâu.

Sau khi chế ra những dụng-cụ để nhổ răng sâu như kim, kẹp, dao, người ta lại nghĩ đến những biện pháp ngừa bệnh như các loại thuốc đánh răng.

Sau đó người ta tìm được chất Fluor, một dược phẩm có công hiệu nhất trong việc ngừa sâu răng và người ta tìm mọi cách để đưa chất này vào răng qua thuốc đánh răng, qua đồ ăn, và qua những bề nước của thành phố. Tuy nhiên kết quả vẫn chưa hoàn toàn thỏa mãn.

Một trong các danh y, bác sĩ Paul Keyes, thuộc viện Quốc gia nghiên cứu về răng của tiểu bang Maryland Hoa Kỳ đã đi xa hơn nữa. Ông đã rút kinh nghiệm áp dụng cho các loài chuột Hamsters, cũng thường đau răng như người, và chế ra những chiếc túi đặc biệt đựng chất FLUOR để bắt chúng đeo vào răng mỗi ngày 6 phút.

Kết quả khả quan đến nỗi Bác sĩ Keyes đã thuyết phục được cha mẹ của hơn 400 học sinh Hoa Kỳ, cho con em họ cũng đeo những túi này trong miệng mỗi ngày 6 phút và ông cam kết chúng sẽ không bao giờ đau răng nữa.

Các bạn có biết cha mẹ tự lời này trả lời sao không : « Càng tốt vì ít ra trong 6 phút đó, chúng đỡ làm điếc tai mọi người, và đỡ mút kem.

(Trích báo ngoại quốc)

+ Cái từ-chối của người thứ ba.

Các dân tộc Âu-Mỹ ngày nay thường có lệ là sẽ từ chối bất cứ việc gì được mời như : hút thuốc,

uống rượu, ăn bánh v...v... nếu họ là người thứ ba được mời. Tại vì sao ?...

Trong đệ I thế-chiến, các binh sĩ đều rất mệt mỏi và rét cóng da khi mùa đông về. Vì thế, nên giữa lúc đó mà được hút thuốc là điều sung-sướng vô-cùng.. Lúc đó đang là giữa trận tiền. Bên đồng-minh và Đức-quốc xa chỉ còn bị ngăn cách nhau bởi một giới tuyến độ 10 thước. Vì thế, trong đêm tối hai bên đều có lệnh của cấp chỉ huy là không được hút thuốc vì làm thế thì sẽ là mục-tiêu cuối cùng để địch nhắm vào đó lấy cò.

Tại một đồn binh bên đồng-minh đang được ba chiến sĩ canh giữ. Nhưng vì quá mệt-mỏi vì lạnh, một anh bật lửa hút thuốc Bên địch chưa thấy ; anh thứ hai cũng bật lửa mới thuốc và vẫn vô sự. Đến anh thứ ba, vừa bật lửa, bên địch cũng vừa trông thấy và cùng lấy cò...tạch...tạch tạch... anh thứ ba ngã chúi, ngực chảy ra một dòng máu đỏ thấm ướt cả bộ đồ trận, anh nhắm mắt không một lời trời, không một tiếng vĩnh biệt...

Và cũng vì thế sau này Âu-Mỹ mới có câu nói : « Người thứ ba là một người xui xẻo nhất trong bọn nếu hành-động như hai người đầu ».

Bây giờ, họ cũng vẫn tin câu nói này và rất sợ là một người hành-động thứ ba vì cho rằng sẽ gánh lấy sự xui-xẻo.

Việt-Hung

(Bút nhóm Tàng-Việt)





Chuyện chúng mình.

MỐT THỜ'I-ĐẠI

Các chị thân mến!

Mở đầu em xin nói trước với các chị rằng những dòng chữ sau đây chỉ là ý-kiến của em mà thôi, mong các chị bỏ khuyết cho. Có thể em mốt dám bày tỏ ra đây. Em cũng biết rằng ý-kiến của em rất thô-thiển, và biết đâu sẽ làm các chị không vui?

Các chị mến!

Các chị cũng như em hiện nay đang theo đuổi việc học hành và chúng ta đều cảm thấy tuổi học trò của chúng ta thật đẹp. Phải không các chị?

Nhưng em cảm thấy buồn buồn khi phần đông nữ sinh chúng ta không tận hưởng được cái đẹp của tuổi học trò. Tại sao? Có lẽ các chị cũng đang đặt câu hỏi như thế. Để trả lời em xin các chị hãy nhìn thẳng vào thực tại, vào cách phục sức quá lố của một số nữ sinh ngày nay.

Bây giờ xin các chị hãy khách quan nhận xét đoạn văn nói về nữ sinh chúng ta:

"... Nữ sinh ngày nay khác xa nữ sinh ngày trước, từ hình thức trở đi. Thật thế, nếu nhìn qua cách ăn mặc của họ ta cũng có thể đánh được giá trị của họ mà không sợ sai lầm. Lắm lúc người ta tự hỏi: « phần đông học trò ngày nay đi học hay đi làm? học sinh hay giáo sư? Và người ta cũng thắc mắc không biết nữ sinh ngày nay có chú tâm vào việc học hành hay lại quá chăm chỉ đến những việc khác mà đối với họ chỉ là việc phụ thuộc?... »

Đó là đoạn văn trong một bài nhận xét của bút nhóm anh ruột em. Anh ấy cho em đọc qua, vâng chỉ đọc qua sự nhận xét đó mà em cảm thấy « đỏ mặt », đồng thời em cũng dăm ra giận phần tử làm xấu nữ sinh chúng ta.

Các chị thân mến!

Những người lạ, người khác phái mới gặp ta, bao giờ họ cũng đề ý đến cách ăn mặc của ta trước hết, vì « Quen sợ dạ, lạ sợ áo » kể đến cử chỉ và lời ăn tiếng nói.

Về cách ăn mặc của nữ sinh chúng ta hiện nay phải thành thực mà nói rằng đa số đều ăn mặc theo kiểu người lớn — Ấy là mới đề cập tới cách ăn mặc để đi học mà thôi — Những chiếc áo dài may bó sát người bằng một thứ vải mỏng ; đã thế lại thêm một chiếc áo vải lót kiểu « tân thời » có vẻ hở hang. Thêm vào đấy... ôi nói thêm nữa ! Thật là mỉa mai ! Không những vậy đôi khi còn mang thêm đôi guốc cao gót nữa. Em không hiểu các chị ấy chưng diện như thế có dụng ý gì ? Có lẽ có chị nghe em nói thế sẽ trả lời rằng : « Thế hệ mới cần phải thế ! » và không quên thêm một vài lời chê em là nhà quê, là lỗi thời.v.v.. Nhưng xin các chị hãy tưởng tượng một cô học trò ăn mặc diêm dúa như thế có được không ? Em không chủ trương phải theo cũ nhưng xin các chị hãy tưởng lại cách ăn mặc của nữ sinh ngày xưa. Cách ăn mặc của họ đoan trang, kín đáo. Mẹ em thường nói : « Thuở mẹ đi học chẳng bao giờ mặc áo bó sát quá như các nữ sinh bây giờ. »

Đó là một sự so sánh giữa nữ sinh xưa và nay. Có lần em hỏi một chị bạn cùng lớp tại sao mặc như vậy ; chị ấy trả lời là tại vì áo chật nên phải mặc áo lót như vậy cho bớt nực. Nhưng thật ra câu nói đó chỉ là một cái cớ tầm thường. Tại sao chật mà chị ấy không nói ra mà trái lại hình như càng ngày càng làm hẹp lại. Chẳng qua chắc chị ấy muốn gợi sự chú ý của người khác mà thôi.

Đấy cách phục sức của một số nữ sinh hiện nay là như thế ; hình như các chị ấy chỉ coi việc chưng diện là quan trọng !

Các chị thân mến !

Người ta thấy mình ăn mặc có vẻ giả dối, họ sẽ cho tâm hồn chúng ta cũng giả dối nốt. Hơn thế nữa, người ngoại quốc ở nước ta bây giờ cũng nhiều ; họ sẽ nghĩ sao về chúng ta : những nữ sinh (nói riêng) và tương lai của đất nước (nói chung). Em chắc rằng họ sẽ mỉm cười mỉa mai chúng ta, đất nước chúng ta. Đất nước thân yêu sẽ ra sao khi những mầm non đều giả dối phiếm diện ?

Các chị thân mến !

Hiện nay chúng ta đang là học sinh, chúng ta nên giữ những tánh tình trong trắng ; điều đó chúng ta phải cố gắng, vì giữa xã hội giả dối thì nhiều mà ngay thật thì ít chúng ta sẽ gặp những khó khăn. Song mang danh con cháu bà Triệu, bà Trưng chúng ta quyết thắng, phải không các chị ?

Qua những dòng trên, em đã nói quá nhiều và cũng có thể đã quá lời. Nhưng xin các chị vì ích chung mà tha thứ cho.

THU NGÀ

(Trong Niên-văn Bút nhóm)

Huệ sáng sái chạy đi, và chỉ lát sau đã cầm hộp sữa trở lại :

— Em phải chuộc lại của cô em đấy. Anh mua sữa làm gì ? Chắc anh nuôi mèo phải không ?

Bình quay đi không trả lời. Huệ đành cho rằng Bình xin được con mèo ở quê lên, cần phải cho nó ăn sữa.

Thế là Huệ chạy ngay lại tiệm giặt ủi tìm Thảo, vừa gặp lúc Thảo xách giỏ đi ra.

Huệ te tái :

— Này, Thảo ơi...

Thảo nhìn Huệ với ánh mắt riều cợt. Đã lâu Thảo không gặp Bình, nên cô đứng lại nghe chuyện Huệ cho đỡ buồn.

— Thảo biết không...

— Thì có chuyện gì nói đại đi mà. Bộ mày mới khám phá ra một thứ thuốc xít tóc, hay mới mua được con gà ba chân !

Huệ không để ý đến lời nói châm chọc của Thảo :

— Đố mày biết tao vừa gặp ai đấy. Đoán được tao cho là giỏi !

Dĩ nhiên Thảo nghĩ ngay đến Bình. Nhưng Thảo biết Bình đang ở dưới quê ngoại, nên cau mày bảo :

— Tao biết mày gặp ai mà đoán ?

Huệ nhìn thẳng vào mặt Thảo dò xem phản ứng :

— Anh Bình đó !

Thảo đỏ mặt :

— Mày nói láo. Anh ấy ở dưới quê cơ mà.

— Nhưng tao mới gặp anh ấy tức thời đây. Anh ấy nhờ tao mua sữa về cho mèo ăn.

— Hả ? Anh Bình nuôi mèo hồi nào. Mày chỉ bày đặt !

Huệ cười khẩy :

— Mày nổi nóng rồi ! Tại hấn về mà không cho mày hay, lại gặp tao trước chớ gì !

Huệ không dẫn được tức giận, nhổ nước bọt xuống đất tỏ vẻ khinh bỉ rồi bỏ đi. Huệ cười mãn nguyện :

— Hấn đã về đấy, mà hấn đâu có thèm hỏi han gì đến mày đâu !

Thảo rảo bước cho kịp thời gian đã mất, chiếc giỏ xách vùng vằng nơi tay. Cô nghiêng răng :

— Con quỉ chỉ nói láo. Nhất định là anh Bình chưa về !

Nhưng dù Thảo cố ý tin rằng Bình chưa về, cô vẫn không khỏi nghi ngờ.

Để biết rõ thực hư, sau khi lo xong công việc, Thảo vòng đến phố Bình ở. Nàng nhận thấy cửa sổ phòng Bình mở rộng, và chậu lan Thảo tặng Bình được đặt trên khung gỗ.

Thảo thầm nghĩ : « Anh ấy đã về thật » và đôi mắt huyền của Thảo chớp chớp cho khỏi trào lệ ra.

Buồn rầu Thảo quay trở về. Trước khi tạm biệt, Bình đã hứa khi ở quê lên sẽ đến thăm Thảo ngay. Vậy mà chẳng biết sao Bình lại lánh mặt. Chắc là Bình không còn nhớ đến Thảo, không coi Thảo ra gì nữa rồi.

Càng nghĩ, Thảo càng uất hận. Nàng ghen ngào lắm lắm :

— Tức thật...

Và nàng tự nhủ thầm :

— Từ nay trở đi nhất định không thêm gặp Bình nữa !

BÍCH-THỦY (Còn tiếp)



Hộp Thư

TUỔI-HOA

Hồng-Phúc (Đ.N) Làm gì mà nổi cục giận lên ghê thế. Không sợ Rim nó cười cho à ? Nhận được báo tặng chưa. Và chắc là cười rồi chứ !

Bùi Vi Phượng (S.G) Báo tặng cho bài "G.MX. có lẽ bị thất lạc hoặc là em quên ghi địa chỉ dưới bài. Bài mới đã nhận được. Em cứ yên chí. Chắc hết buồn vì lại được đi dưới hàng cây râm mát tới trường rồi.

Minh Huệ (S.G) Đã chuyển bài em cho Trinh Chí. Anh Hà Tĩnh chưa thể «múa bút» trong T.H được, vì anh ấy còn bận «múa súng» trong quân trường em ạ.

Nguyễn Lương Nhân (Huế) T.H. từ số 42 trở đi, hơi mong là vì phải rút bớt số trang đi cho đủ giấy in. Và khỏi phải tăng giá bán. Số 25 và 28 không còn em ạ. Vì vì gửi lời cảm ơn em về lời khen tặng.

Thương Hoài Nam (Sg) Đã nhận được hình của em. Bài cũng đã trao cho anh Q.D. rồi. Rất vui lòng nhận em làm em tinh thần. Mến.

Nguyễn Thị Thơ (Gv.) Thư bị lạc sao lại bắt đền anh. Bài đăng báo không cần phải thi và cũng không có điều kiện gì cả. Bài hay là được chọn đăng. Nếu chưa được chọn cũng đừng buồn vì anh không bao giờ cười các em đâu, chỉ có khuyến khích thêm thôi.

Hoàng Mộng Vân (T.Đ) Tuổi em đã lấy gì làm lớn, đúng là Tuổi Hoa và vào gia đình T.H. được lắm. Nhất định là anh bằng lòng nhận rồi. Bài thơ của em cũng đã chuyển cho anh Quyền Di, người phụ trách V.T.T.H.

Nguyễn Thụy Vân Anh (Chợ Lớn) Thư em anh trả lời đây và bài thi đề anh đọc sau. đừng sợ anh cho «bù lòng rỗng» vào sọt rác. Cảm ơn em về những lời cầu chúc.

Trương Văn Nhựt (G.c) Chị B.T. ở báo T.H. tác giả «chiếc xe thổ mộ» không phải là B.T ở ban V.N.

Bài gửi đăng báo, đề ngỏ không dán kín chỉ phải dán 1đ tem thời. Bài được đăng sẽ có báo biểu, hoặc nếu muốn có nhuận bút cần ghi điều kiện đó trên đầu bài.

Đào Kim Nhan Kề ra em là độc giả T.H. thâm niên lắm đấy Muốn làm quen với ai trong gia đình T.H. em cứ việc gửi về Nhà Báo sẽ chuyển hộ.

Trần thị Hậu Anh không hề giận em tý ti nào ; và rất hoan nghênh những lời hứa ngoan ngoãn, lễ phép, chăm học của em. Trình chỉ lớn hơn tuổi em. Còn chị B.Thủy chưa hề đóng phim lần nào. Bài của em đề anh đọc đã nhé.

Vũ Khuê Huyền : Đòi trả lời thì chú trả lời đây. Nhưng «nhóc con» có hỏi gì vào vấn đề đâu mà chú trả lời được. Vậy thì «chuề» nhé. Và chú cũng đã trả lời rồi đấy nhé.

Thoại Thy (Sg) Viết thư dán kín thì dán 3đ tem là phải rồi. Nhưng nếu đề ngỏ thì phải dán 1đ thời. Muốn làm quen với K.D.P. cứ gửi thư về, Nhà báo sẽ chuyển.

Bùi Ngọc Huệ : Tuổi Hoa số 1 đến số 24 không còn em ạ. Muốn gửi vui cười về em cứ gửi. Chắc là anh sẽ cười rồi, vì là truyện vui mà. Nhưng anh không cười em đâu. Vì nếu cười em thì anh em mình đều «sún» cả. Chúc em ngoan.

Mây Tha Hương : Bài được chọn đăng có báo biểu gửi tận nhà. Muốn có nhuận bút cần ghi rõ điều kiện đó trên đầu bài, và đến lấy tại tòa soạn. T.H đã có tới bộ bốn rồi. Vào gia đình T.H không có điều kiện gì cả, miễn có cảm tình với T.H.

T. Trúc Như : Truyện vui cười nếu có em cứ gửi. Rất vui nhận em trong gia đình.

Thanh Vân (Đalat) Đã chuyển bài cho T.chí. Người giữ M.V.C.B. là con trai và còn ít tuổi, nên mới chơi trồng hoa với các em được chứ. Anh «già» rồi chỉ đứng xem và khuyến khích thôi.

OSS 117 Người điệp viên lòng danh... trên màn ảnh mà lại si Tuổi Hoa như điên thì cũng lạ đấy nhỉ. Nhận cả bộ ba vào gia đình đấy. Muốn làm em chị B.Thủy thì cứ đến mà làm quen với chị ấy. Đường đường ba đẳng... thiếu nhi mà sao lại hồng dâm!

Hương kim Long (Huế) Thư em gửi từ tháng ba, lẫn trong tập bài, nên số này mới trả lời. Theo anh, em nên đổi cách viết như bài mới gửi sau này. «Phút Kinh Hoàng» sẽ đăng. Riêng anh có lời khen và chúc em cố gắng nhiều hơn nữa để trở nên «cây bút thường xuyên» của T.H.

..

Bài nhận được :

Hoàng-phương-Hà, Phan-kim-Thạch (2) Trần-xuân-Glám, Đỗ-tư-Long, Nauvăn-thị-Kim-Anh, Trường-An, Trang-phượng-Vỹ, Huỳnh-hà-Thạch, Đỗ-văn-Thân, Phan-hữu-Huê, Thủy-Giang, Anh Phượng, Ngô-như-Trà, Vân-Sa, (3) Yến-giao-Phượng, Trương-Tiểu-Hùng, Đông-Anh, Vũ-khuê-Huyền, Thế-Hiền, Lương-thanh-Bình (2) T.Y.O.T Huyền-Phượng-Tử (2), Nguyễn-chấn-Hùng, Trần-Thoại, Nguyễn-thị-Kim-Minh, Hoài-Sơn, Nguyễn-Tùng, Trần-hưng-Hoàng, Đông-ly-Tao (2) Nguyễn-thương-Hoài, Huỳnh-đức-Thọ, Trang-thanh-Hương, Hương-kim-Long, Kim-dao-Phượng, Mai-quỳnh-Lâm, Hải-Sơn, Trần-Thủy-Vân, Nguyễn-thị-Bạch-Yến, Nguyễn-ngọc-Xuân, Trần-Thiên-Dũng, Nguyễn-văn-Sơn, Nguyễn-Minh-Minh, Hà-thúc-Khánh, Mai-lệ-Khanh, Thanh-Diễm, Phượng-Anh, Tương Ngẫu, (2) Trần sĩ Hải, Lê Phấn, Mạc Thúy Lan, Sầu viễn Hải, Dạ Hàn (2) Mây tha Hương (2) Trần Đức Đạt, (2) Phượng Ngọc, Phượng Huệ Lê văn Tấn, Cao văn Triều, Phương Liên, Lê thị minh Giang, Lăng Tử, Lan Anh Liêm Bình, Hoàng mạnh Hùng Dũng, (2) Nguyễn ngọc Nga, Hỏa Sơn, Hồng Đan, Nguyễn Anh Dũng, Huỳnh đức Ngọc, Hoài thanh Phượng, Minh Tâm. Tôn nữ Cẩm tuyết, Nhựt Nghĩ, Nguyễn thủy Vân Anh, Trần thị Đậu, (2) Lăng Tử, Thái Châu, Huy Diễm, Hà duy Hiếu, Minh Huệ, Thu Nguyệt, Nguyễn thanh Bích (2) Nguyễn văn Tiên, Lâm Vĩnh An, V.A, Võ thị Sương (2) Mây tha Hương (2) Jeannette, Vũ khuê Huyền.

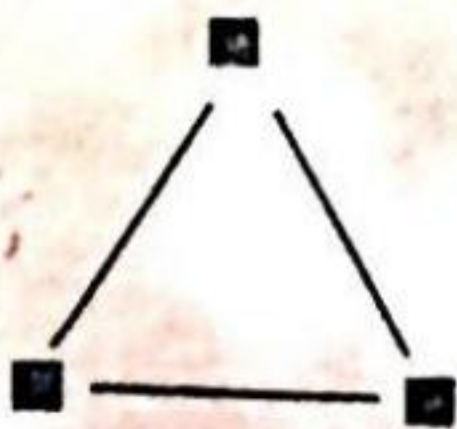


CÂU ĐỐ KỲ NÀY

- 1.— Các bạn đã biết anh Hà-Tĩnh người giữ mục D.D. vừa vào quân đội. Xin đố Hà-Tĩnh ở đâu ?
VINH (Saigon)
- 2.— Chín con số bốn lăm nhùng
Làm sao ráp lại chín trăm tức thời LÊ-VĂN-LƯỢNG (G.D.)
- 3.— Anh mèo đang rượt chú chuột, bỗng đứng lại mặt buồn hiu ! Tại sao thế nhỉ ?
LÊ-VĂN-TẤN (Saigon)
- 4.— «Thằng băng một giải sông hồng
Lạnh thời nước xuống, nóng thời nước lên» là cái gì vậy ?
LONG (Huế)

GIẢI ĐÁP D. D. SỐ 43

- 1.— Bày theo dưới đây :



- 2.— Khi trong cốc hoặc thùng không có nước.
- 3.— Hai người cùng nhìn nhau trong gương (đề soi)
- 4.— Con người.

DANH SÁCH CÁC EM ĐÁP TRÚNG

NGHIÊM LÊ QUANG, PHAN THỊ THANH KHUẾT, NGUYỄN THỊ NGỌC LAN, NGUYỄN THANH LIÊM, T. L., DƯƠNG THỊ HÒA, TRẦN VĂN YÊN, TRẦN CẨM HỒNG NGỌC CẨM, LÝ KIM HUỆ, THÙY PÉTRUS KÝ, NGUYỄN HƯƠNG, PHẠM THANH THIÊN NGÀ, HƯƠNG ĐỘC GIANG, NGUYỄN VĂN DÙNG, NGUYỄN VĂN TY, PHẠM NGỌC BÍCH, TRẦN HOANG VŨ, LÊ THỊ TUYẾT.

Sẽ gửi báo hiệu số 45 cho các em đáp trúng.

TIN THƠ

○ Kỳ này, Trinh đã nhận được hoa và cây xanh của các bà : Đố tư Long (5) Nguyễn đức Kỳ. Mai kim Yên. Phúc Thủy Lê trung Nguyên. T. Lan. Thanh Vân. Thùy lệ Oanh. Trần Ngọc Hương (2). Mã Linh. Bé Thùy (4). Võ ngọc Bửu (2) Vũ minh Cương. Hoàng phương Hà Nhật Khanh (3). Trường thọi Anh (3), Hoài linh Châu. Kim Liên. Văn Phong. Nguyễn đức Hiến. Bé Tư (2) Nguyễn ngọc Ân (2). Đơn dạ Thương (2). Trương thành Long. Văn Phi (2). Mây tha Hương (2). Lê kim Nương. Nhật-My Mã-Linh, Lê văn Trí. Minh Nguyệt.

TRINH-CHỊ

